



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2020
CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ NÔNG NGHIỆP BÌNH THUẬN

(Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 3400382278 do Sở Kế hoạch và Đầu tư
tỉnh Bình Thuận cấp lần đầu ngày 11/05/2004 và thay đổi tùy từng thời điểm)

Trụ sở chính : Số 03 Nguyễn Du, Phường Đức Thắng, Thành phố Phan Thiết, Tỉnh Bình
Thuận
Điện thoại : (+84) 2523 816 823 Fax : (+84) 2523 814 599
Website : <http://bitagco.com>

Bình Thuận năm 2021



THÔNG ĐIỆP CỦA CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



ÔNG TRẦN VĂN MƯỜI
CHỦ TỊCH HĐQT

“**B**itagco, kiến tạo xây dựng, đồng hành phát triển, tỏa sáng niềm tin” - là tôn chỉ xuyên suốt cho hành trình phát triển vượt bậc mà Ban lãnh đạo và HĐQT công ty đã đưa ra trong suốt chặng đường hơn 40 năm phát triển của Bitagco.

Tiếp bước một năm sau khi cổ phiếu ABS được niêm yết trên sở GDCK Tp.HCM, với những kết quả kinh doanh vượt sự kỳ vọng của cổ đông. Năm 2021, HĐQT đã đưa ra các chiến lược, mục tiêu và kế hoạch vượt trội nhằm phát huy tối đa hiệu quả các ngành kinh doanh cốt lõi của Bitagco.

Bất kỳ nơi nào, bạn thấy chúng tôi, là ở đó chúng tôi đều đang chuẩn bị đem đến những nguồn năng lượng vô tận mới, cả về vật chất lẫn tinh thần, với những sản phẩm ngày một phong phú, thiết thực, an toàn và chất lượng hơn với tiêu chí giảm giá thành nhưng vẫn đem đến những sản phẩm với chất lượng cao nhất cho khách hàng.

Tôi tâm niệm quan trọng nhất là phải xây dựng tốt văn hoá doanh nghiệp để các đối tác cũng như bà con nông dân tin tưởng. Làm việc phải có tâm, hết mình trong công việc, lúc nào cũng phải có tinh thần đoàn kết, luôn đưa ra những kế hoạch, những chiến lược và sản phẩm chất lượng cũng như giá cả phù hợp cho đối tác và khách hàng... từ đó tạo ra những người bạn hàng thân thiết để đồng hành, xây dựng văn hoá, xây dựng niềm tin từ đó giúp phát triển những ngành nghề sẵn có mang lại hiệu quả kinh tế cao cho bà con nông dân và ngư dân.

Tôn chỉ của Bitagco là không vội vàng để bỏ quên chất lượng, không dừng lại để tiếp bước tương lai, luôn không ngừng kiến tạo và đột phá. Chúng tôi luôn tâm huyết, không ngừng cố gắng học hỏi để trau dồi mỗi ngày nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ, mang lại hiệu quả cao nhất cũng như lợi ích tốt nhất cho người dân sử dụng. Từng bước khẳng định vị thế của Bitagco, lan tỏa không chỉ ở Bình Thuận mà ra toàn khu vực.

2000
CÔN
CỐ
HỘ
BÌN
NHẬT

Với tôn chỉ đó, Ban lãnh đạo cùng toàn thể nhân viên Bitagco luôn đồng lòng và quyết tâm xây dựng Bitagco thành một trụ cột vững mạnh cho nền nông nghiệp Việt Nam, phát triển Bitagco trở thành tập đoàn đa ngành dựa trên nền tảng nông nghiệp công nghệ cao.

Lấy con người và tri thức làm cốt lõi cho sự phát triển, Bitagco sau 1 năm niêm yết đã kiện toàn bộ máy quản trị với những con người đồng lòng, giỏi chuyên môn, có đủ “tâm – tài – đức”. Đây sẽ là những nòng cốt tiếp tục giữ lửa cho sự phát triển và thực hiện những kế hoạch táo bạo mới của HĐQT, đáp lại sự tin tưởng và đồng hành của nhà đầu tư cùng Bitagco.

Được sự tin tưởng của Quý cổ đông, sự lãnh đạo và chỉ đạo quyết liệt của Chủ tịch HĐQT, Bitagco tự tin sẽ đạt được những mục tiêu to lớn và đầy tham vọng. Dựa trên quan niệm hợp tác cùng phát triển, đôi bên cùng có lợi với các đối tác và nhà đầu tư lớn, Bitagco mong muốn tạo ra một cộng đồng doanh nghiệp phồn vinh, mang lại lợi ích cho cổ đông, sự thịnh vượng cho nền kinh tế nước nhà như câu châm ngôn DÂN GIÀU NƯỚC MẠNH - XÃ HỘI CÔNG BẰNG - DÂN CHỦ VĂN MINH.

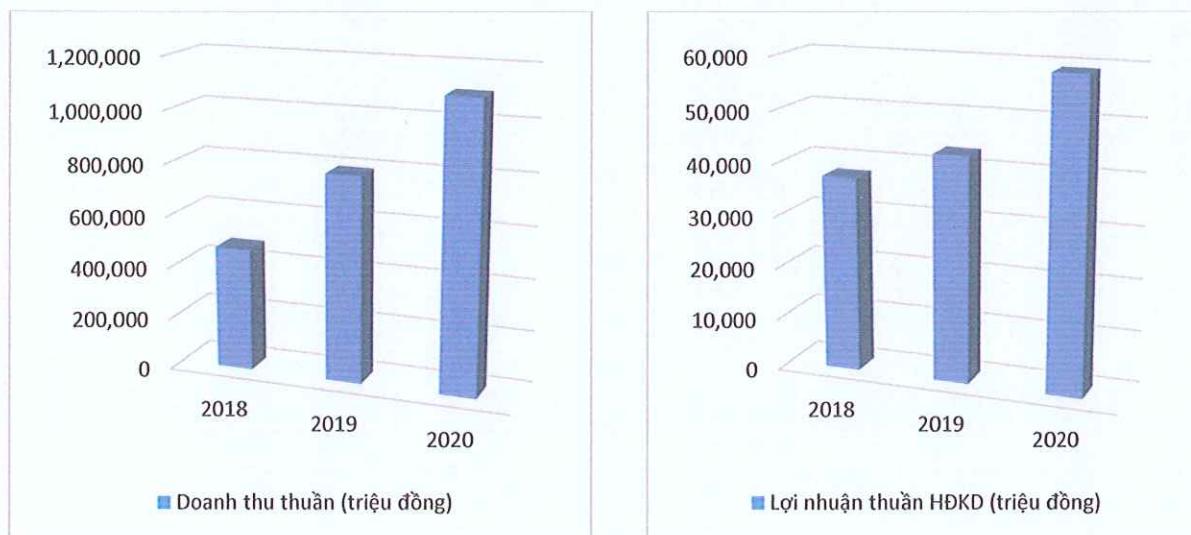
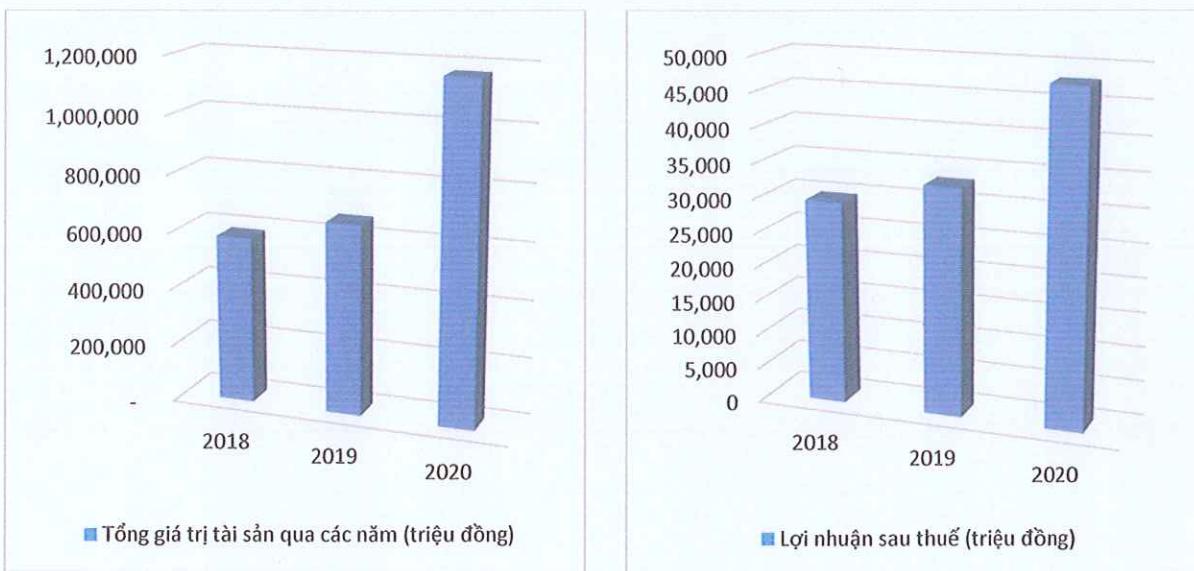
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



TRẦN VĂN MUỜI

8227
IG T
PHẢI
LÔNG N
I THU
ET - 1

MỘT SỐ CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CƠ BẢN



MỤC LỤC

I.	Thông tin chung.....	8
1.	Thông tin khái quát.....	8
2.	Ngành nghề và địa bàn kinh doanh	10
3.	Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý	19
4.	Định hướng phát triển.....	26
5.	Các rủi ro	28
5.1	Rủi ro kinh tế	28
5.2	Rủi ro về luật pháp.....	30
5.3	Rủi ro đặc thù	30
5.4	Rủi ro khác.....	31
II.	Tình hình hoạt động trong năm	31
1.	Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh	31
2.	Tổ chức và nhân sự:.....	32
3.	Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án.....	36
3.1	Các khoản đầu tư lớn	36
3.2	Các công ty con, công ty liên kết.....	38
4	Tình hình tài chính.....	39
4.1	Tình hình tài chính:	39
4.2	Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:.....	39
5.	Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu.....	40
5.1	Cổ phần.....	40
5.2	Cơ cấu cổ đông	40
5.3	Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu	41
5.4	Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không.....	41
5.5	Các chứng khoán khác: Không.....	41
6.	Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty	41
III.	Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc	46
1.	Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh.....	46
2.	Tình hình tài chính.....	47

2.1	Tình hình tài sản	47
2.2	Tình hình nợ phải trả	48
3.	Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý	49
4.	Kế hoạch phát triển trong tương lai.....	49
5.	Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán	50
6.	Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty	50
6.1	Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường	50
6.2	Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động	50
6.3	Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương...51	
IV.	Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty.....	51
1.	Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty	51
2.	Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc Công ty.....	51
3.	Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị	52
V.	Quản trị công ty	52
1.	Hội đồng quản trị.....	52
2.	Ban Kiểm soát	56
3.	Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát.....	58
3.1	Lương thường, thù lao các khoản lợi ích:.....	58
3.2	Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ:	60
3.3	Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ:.....	60
3.4	Việc thực hiện các quy định về quản trị Công ty	61
VI.	Báo cáo tài chính.....	61
1.	Ý kiến kiểm toán	61
2.	Báo cáo tài chính được kiểm toán	61

DANH SÁCH CÁC BẢNG BIỂU

Bảng 1: Ngành nghề kinh doanh của Công ty	10
Bảng 2: Tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty.....	32
Bảng 3: Danh sách Ban điều hành của Công ty tại thời điểm 31/12/2020	32

Bảng 4: Danh sách lao động của Công ty tại thời điểm 31/12/2020	35
Bảng 6: Tình hình tài chính của Công ty giai đoạn 2019-2020	39
Bảng 7: Các chỉ tiêu tài chính của Công ty năm 2019-2020	39
Bảng 8: Cơ cấu cổ đông của Công ty tại thời điểm 31/12/2020	40
Bảng 9: Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% trở lên tại thời điểm 31/12/2020.....	41
Bảng 5: Lương bình quân của Công ty giai đoạn 2018 -2020	43
Bảng 10: Tình hình tài sản của Công ty.....	47
Bảng 11: Tình hình nợ phải trả của Công ty.....	48
Bảng 12: Kế hoạch phát triển của Công ty	49
Bảng 13: Danh sách Hội đồng quản trị của Công ty.....	52
Bảng 14: Các quyết định, nghị quyết của HĐQT năm 2020	54
Bảng 15: Danh sách Ban kiểm soát của Công ty	56
Bảng 16: Lương thường, thù lao các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2020.....	58

DANH SÁCH SƠ HỒ HÌNH VẼ

Sơ đồ 1: Cơ cấu tổ chức của Công ty.....	19
Sơ đồ 2: Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty.....	20

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch : Công ty Cổ phần Dịch vụ Nông nghiệp Bình Thuận
- Giấy chứng nhận : Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 3400382278 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Thuận cấp, đăng ký lần đầu ngày 11/05/2004, thay đổi tùy từng thời điểm
- Vốn điều lệ : 800.000.000.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ : 800.000.000.000 đồng
- sở hữu
- Địa chỉ : Số 03 Nguyễn Du, Phường Đức Thắng, Thành phố Phan Thiết, Tỉnh Bình Thuận
- Số điện thoại : (+84) 2523 816 823
- Số fax : (+84) 2523 814 599
- Website : <http://bitagco.com>
- Mã chứng khoán : ABS

❖ Danh hiệu và giấy chứng nhận:



ÔNG NGUYỄN NGỌC HAI
CHỦ TỊCH UBND TỈNH BÌNH THUẬN

"UBND tỉnh ghi nhận và đánh giá cao sự nỗ lực của các công ty dịch vụ phục vụ cho sản xuất nông nghiệp, đặc biệt là công ty Bitago, đã góp phần nâng động hỗ trợ cung ứng tốt nhất về phân bón và các chế phẩm sinh học cũng như xăng dầu kịp thời cho nông dân, góp phần tạo ra thành quả và thay đổi diện mạo của người nông dân, phát triển thêm đời sống cũng như thu nhập của bà con nông dân."

Ông Nguyễn Ngọc Hải
Chủ tịch UBND tỉnh Bình Thuận



❖ Giải thưởng tiêu biểu:

**CÁC DANH HIỆU
GIẢI THƯỞNG TIÊU BIỂU**

Nhờ những nỗ lực ấy cùng với ban lãnh đạo tâm huyết, có tầm nhìn chiến lược và đội ngũ cán bộ công nhân viên nhiệt tình, có trách nhiệm, trong suốt chặng đường hoạt động của mình, Bitagco đã được các ban ngành của tỉnh đánh giá cao và trao tặng nhiều bằng khen và giải thưởng như:

- Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ do đã có thành tích công tác, góp phần vào sự nghiệp xây dựng Chủ nghĩa xã hội và bảo vệ tổ quốc năm 2006 -2008
- Bằng khen của Trung ương hội các nhà doanh nghiệp trẻ Việt Nam do đã có thành tích xuất sắc trong phát triển sản xuất kinh doanh và tham gia hoạt động doanh nghiệp trẻ của tỉnh Bình Thuận năm 2007
- Bằng khen của Trung ương hội các nhà doanh nghiệp trẻ Việt Nam do đã có thành tích phát triển thương hiệu và sản phẩm trong thời kỳ hội nhập Kinh tế quốc tế
- Được bình chọn là thương hiệu tiêu biểu khu vực Đông Nam Bộ và được trao tặng giải thưởng Sao Vàng Đông Nam Bộ năm 2008
- Giấy khen của hiệp hội doanh nghiệp tỉnh Bình Thuận tặng do có thành tích trong hoạt động và xây dựng hiệp hội doanh nghiệp tỉnh Bình Thuận



❖ Quá trình hình thành và phát triển:

Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển của công ty:

25/12/1975	:	Thành lập Công ty Vật Tư Nông Nghiệp Thuận Hải
1993	:	Đổi tên thành Công ty Vật tư Nông Nghiệp Bình Thuận
2004	:	Công ty Vật Tư Nông Nghiệp Bình Thuận chuyển đổi hình thức sở hữu từ Doanh nghiệp Nhà nước thành Công ty cổ phần. Nhà nước nắm giữ 47.353 CP/54.588 CP chiếm 86,75%
2006	:	Nhà nước chuyển nhượng toàn bộ vốn tại Công ty
2007	:	Tăng vốn điều lệ lên 8,5 tỷ đồng
2008	:	Năm 2008, tăng vốn điều lệ lên 15 tỷ đồng
2012	:	Tăng vốn điều lệ lên 20 tỷ đồng
2016	:	Tăng vốn điều lệ lên 288 tỷ đồng
12/12/2018	:	ABS đã được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận hồ sơ công ty đại chúng



27/12/2019	:	ABS đã được Sở giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh chấp thuận niêm yết
18/03/2020	:	Cổ phiếu ABS chính thức giao dịch trên thị trường chứng khoán
2021	:	Tăng vốn điều lệ lên 800 tỷ đồng

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

❖ Ngành nghề kinh doanh:

Công ty được cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 3400382278 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Thuận cấp lần đầu ngày 11/05/2004 và thay đổi tùy từng thời điểm, ngành nghề kinh doanh của Công ty như sau:

Bảng 1: Ngành nghề kinh doanh của Công ty

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: bán buôn phân bón, thuốc trừ sâu và hóa chất khác sử dụng trong nông nghiệp	4669 (chính)
2	Xây dựng nhà để ở	4101
3	Xây dựng nhà không để ở	4102
4	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê	6810
5	Nhân và chăm sóc cây giống hàng năm	0131
6	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
7	Bán buôn đồ uống Chi tiết: Mua bán nước giải khát, bia, rượu	4633
8	Nhân và chăm sóc cây giống lâu năm	0132
9	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: Mua bán lương thực, thực phẩm	4632
10	Trồng rừng, chăm sóc rừng và ươm giống cây lâm nghiệp	0210
11	Dịch vụ phục vụ đồ uống Chi tiết: Quán rượu, bia, quầy bar. Quán cà phê, giải khát	5630
12	Khai thác gỗ	0220
13	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động Chi tiết: Kinh doanh nhà hàng	5610
14	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: Kinh doanh khách sạn	5510

3400
CÔI
CÓ
H VỤ
BÌN
N THI

15	Chuẩn bị mặt bằng	4312
16	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
17	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
18	Kho bãi và lưu trữ hàng hóa	5210
19	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
20	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
21	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4511
22	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe động cơ khác	4530
23	Bán mô tô, xe máy	4541
24	Điều hành tua du lịch	7912
25	Cho thuê xe có động cơ	7710
26	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
27	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
28	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống Chi tiết: bán buôn nông sản nguyên liệu; bán buôn nông, lâm sản (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
29	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
30	Đại lý du lịch	7911
31	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng Chi tiết: sản xuất nước khoáng, nước tinh khiết đóng chai	1104
32	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: tư vấn, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất	6820
33	Sản xuất phân bón và hợp chất Ni tơ Chi tiết: sản xuất phân bón (trừ sản xuất thuốc bảo vệ thực vật)	2012
34	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: kinh doanh xuất nhập khẩu ủy thác	8299
35	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan Chi tiết: bán buôn xăng dầu và các sản phẩm khác liên quan	4661
36	Hoạt động dịch vụ trống trọt	0161
37	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653

❖ Địa bàn kinh doanh:

- Lĩnh vực kinh doanh phân bón: Địa bàn hoạt động chủ yếu trong miền Nam, trải dài từ Bình Thuận ra Bình Định;
- Lĩnh vực kinh doanh xăng dầu: Chủ yếu hoạt động trên địa bàn tỉnh Bình Thuận;
- Lĩnh vực hợp tác đầu tư kinh doanh bất động sản: Hiện tại chủ yếu tại tỉnh Long An, dự kiến tới sẽ mở rộng địa bàn tại tỉnh Bình Thuận.

❖ Hoạt động kinh doanh của Công ty

Công ty Bitagco được thành lập với mục tiêu ban đầu là cung cấp các sản phẩm thiết yếu cho sản xuất nông nghiệp như: phân bón, lúa giống, thuốc trừ sâu,... cho hai tỉnh Bình Thuận và Ninh Thuận hiện nay.

Tuy nhiên từ năm 2006 nhờ sự đầu tư về tài chính công nghệ của Tập Đoàn Quốc Tế Năm Sao, hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp ngày càng phát triển. Bên cạnh lĩnh vực kinh doanh truyền thống là phân phối phân bón, Công ty còn đầu tư kinh doanh phân phối xăng - dầu - nhớt, cho thuê kho bãi và hợp tác đầu tư bất động sản.

DỊCH VỤ NÔNG NGHIỆP



Với truyền thống hơn 40 năm kinh doanh phân phối vật tư nông nghiệp, Bitagco đã tạo cho mình một lượng lớn khách hàng thân thiết. Không chỉ vậy, Công ty cũng không ngừng cải thiện công tác bán hàng, chính sách ưu đãi, qua đó nâng cao tính cạnh tranh đối với không chỉ các doanh nghiệp cùng ngành đang hoạt động mà còn đối với những doanh nghiệp chuẩn bị tham gia ngành.

Hiện nay Bitagco đang là một trong những nhà phân phối phân bón lớn nhất khu vực. Đặc biệt, trên khu vực địa lý nhỏ hơn là địa bàn tỉnh thì công ty hiện tại đang là đơn vị duy nhất phân phối phân bón.

Các nhà cung cấp nguyên vật liệu cho BITAGCO đều là các doanh nghiệp uy tín và lâu năm trên thị trường như Công ty cổ phần Tập đoàn Quốc tế Năm Sao, Công ty cổ phần Phân bón và Hóa chất Dầu khí Đồng Nai Bộ (Đạm Phú Mỹ), Công ty cổ phần Supe Phốt phat và Hóa Chất Lâm Thao, Công ty Đạm Cà Mau, Công ty Bình Điền.... Bởi vậy, nguồn cung cấp sản phẩm được kiểm định, đảm bảo về chất lượng, giảm thiểu được các rủi ro.

Bên cạnh đó công ty cũng thường xuyên hợp tác với các công ty lớn ở Lâm Đồng và Đồng Nai - các tỉnh có nhiều diện tích cây công nghiệp như Công ty TNHH MTV Tổng công ty cao su Đồng Nai,..

Ngoài ra, công ty còn kinh doanh các sản phẩm vật tư nông nghiệp khác phục vụ sản xuất như: thuốc bảo vệ thực vật, thuốc trừ sâu, thuốc trừ nấm bệnh ...

Bitagco luôn phấn đấu với tiêu chí cung như là tâm nguyện “chân tình, cởi mở, hết sức thân thiện với tất cả các khách hàng”. Nhờ vậy mà Bitagco luôn được người dân cũng như các đại lý tin tưởng và đánh giá cao.

Ông Trương Phi Long - Một trong những Đại lý phân phối lớn của Bitagco tại Bình Thuận đã chia sẻ: **“Minh đã làm cho Bitagco được hơn 20 năm nay. Trong hai mươi năm nay mình đã phân phối số lượng rất nhiều và mỗi năm đều tăng lên. Nông dân người ta tin dùng rất tốt. Cho đến nay mình vẫn còn bán và bán Năm Sao là nhiều nhất cũng là chất lượng nhất, cho nên mình rất an tâm.”**



ÔNG TRƯƠNG PHI LONG
ĐẠI LÝ PHÂN PHỐI LỚN CỦA BITAGCO TẠI BÌNH THUẬN

SẢN PHẨM PHÂN BÓN CHUYÊN DÙNG CÔNG NGHỆ CAO - THÂN THIỆN VỚI MÔI TRƯỜNG

Dùng sau những thành tựu nông nghiệp của khu vực Nam Trung Bộ nói chung và Bình Thuận nói riêng với nhiều giống cây trồng cho hiệu quả kinh tế cao, không thể không kể đến những đóng góp thẩm lặng nhưng vô cùng quan trọng của Bitagco trong việc phân phối những sản phẩm nông nghiệp không chỉ chất lượng, có giá thành hợp lý mà còn phù hợp cho nhiều loại cây trồng và phương pháp canh tác.

Bên cạnh đó, những năm gần đây, các công ty cung ứng sản phẩm cho Bitagco cũng đã thực hiện nâng cấp máy móc, dây chuyền sản xuất, tập trung nâng cao chất lượng, đa dạng chủng loại, phù hợp với nhiều loại cây trồng. Điều này đặc biệt thuận lợi cho việc công ty mang đến các sản phẩm chất lượng, duy trì lượng khách hàng ổn định và tăng trưởng qua các năm.

Trong nhiều năm qua bà con nông dân đã luôn tin dùng phân bón Năm Sao cho các cây công nghiệp, nông nghiệp có giá trị cao đạt hiệu quả vượt trội. Đặc biệt tại Bình Thuận người dân nơi đây vẫn luôn tin tưởng và sử dụng phân bón chuyên dùng dạng một hạt 20-20-15+TE (Violet Plus) cho cây Thanh long – giống cây kinh tế chủ lực của vùng.





Đối tác chiến lược, nhà cung cấp phân bón lớn



NHÀ MÁY PHÂN BÓN NAM SAO LONG AN

Công ty là nhà phân phối độc quyền các sản phẩm phân bón của tập đoàn Năm Sao - doanh nghiệp sở hữu nhà máy sản xuất phân bón với công suất 300.000 tấn/năm. Các sản phẩm này đều có chất lượng cao được sản xuất dưới sự nghiên cứu trong nhiều năm của Hội đồng Các nhà khoa học và các chuyên gia đầu ngành tạo ra một dây chuyền cung ứng hiện đại, tiên tiến, chất lượng cao và an toàn.



Đội ngũ tư vấn trong lĩnh vực phân bón

HỘI ĐỒNG KHOA HỌC PHÂN BÓN NĂM SAO

Chủ tịch Hội đồng Khoa học
Tiến sĩ NGUYỄN ĐĂNG NGHĨA

Giám đốc Trung tâm Nghiên cứu Đất – Phân bón & Môi trường phía Nam, thuộc Viện Thổ Nhưỡng Nông hóa.

Ủy viên Hội đồng Khoa học
PGS.TS MAI THÀNH PHỤNG

Trưởng Bộ phận thường trực Trung tâm Khuyến nông Quốc gia tại TpHCM.

Ủy viên Hội đồng Khoa học
TSTRƯƠNG HỒNG

Phó viện trưởng Viện Khoa học Kỹ thuật Nông lâm nghiệp Tây Nguyên

Ủy viên Hội đồng Khoa học
GS - TS NGUYỄN LÂN HÙNG

Tổng thư ký hội các ngành sinh học Việt Nam, Giám đốc Trung tâm Sinh học Thực nghiệm - ĐH Sư phạm Hà Nội, Ủy viên BCH TW Hội Nông dân Việt Nam, Ủy viên Thường vụ Hội Hữu nghị Việt Nam - Campuchia.

Ủy viên Hội đồng Khoa học
GS-TS VÔ TÒNG XUÂN

GS-TS, Anh hùng lao động, Nhà giáo Nhân dân

Ủy viên Hội đồng Khoa học
TS CHU VĂN HẠCH

Trưởng Bộ môn Phân bón và Kỹ thuật canh tác, Viện Nghiên cứu lúa ĐBSCL.

Ủy viên Hội đồng Khoa học
Th.S VŨ HỮU THOẠI

Trưởng phòng Khoa học & Hợp tác quốc tế - Viện Nghiên cứu Cây ăn quả Miền Nam.



HỘ ĐỒNG KHOA HỌC PHÂN BÓN NĂM SAO

Ủy viên Hội đồng Khoa học
KÝ SƯ TỐ TẾ HẢI

Phó Giám đốc Trung tâm Nghiên cứu & Khuyến nông - ĐH Nông nghiệp Hoàng Gia Campuchia

Ủy viên Hội đồng Khoa học
TS CHEANG HONG

Phó Giám đốc Trung tâm Nghiên cứu & Khuyến nông - ĐH Nông nghiệp Hoàng Gia Campuchia

Ủy viên Hội đồng Khoa học
TH SNGIN CHHAY

Cục trưởng Cục Cây Lúa của Campuchia.

Ủy viên Hội đồng Khoa học
TS SHIRSATH DASHRATH RDHEYI

Thành viên Hiệp hội Phân bón Ấn Độ, Giám đốc kỹ thuật tại nhà máy Phân Bón Năm Sao,

17

3822
NG T
PHÁI
NÔNG N
H THU
ET - T.P

LĨNH VỰC KINH DOANH XĂNG DẦU

Bitagco đã biến sự tham gia trong lĩnh vực nông nghiệp thành tiền đề cho sự phát triển vào các lĩnh vực mới. Năng lượng, giao thương vận chuyển là trái tim của cuộc sống, là yếu tố sống còn giúp kinh tế phát triển, quyết định đến sự phồn thịnh của cả một khu vực.

Nhận thấy tầm quan trọng của yếu tố này, Bitagco tiếp tục đầu tư vào lĩnh vực xăng dầu, với chuỗi 5 cửa hàng phân phối các sản phẩm xăng, dầu và nhớt các loại đều nằm tại các tuyến đường quan trọng như quốc lộ 1A, QL 28, QL 55 giúp phân phối, bán buôn cho địa bàn tỉnh Bình Thuận và khu vực lân cận, đảm bảo nguồn cung cho vận tải đường bộ cũng như đường thuỷ, giúp hàng ngàn tàu thuyền của ngư dân đánh bắt trên ngư trường truyền thống, vươn khơi bám biển và bảo vệ chủ quyền.

Bên cạnh đó, để tối ưu hóa lợi nhuận, công ty cũng thực hiện tái phân phối nguồn xăng dầu tới các đại lý tư nhân nhỏ hơn.

Công ty hiện đang là tổng đại lý phân phối cho Công ty TNHH MTV Thương mại Dầu khí Đồng Tháp (Petimex) sở hữu 05 trạm xăng với tổng sức chứa kho vào khoảng 283m³, có khả năng tiêu thụ trên 10 triệu lít xăng dầu, nhớt mỗi năm, chiếm khoảng 10% trên tổng số 61 trạm xăng hiện tại trên địa bàn tỉnh Bình Thuận.



CỬA HÀNG XĂNG DẦU SỐ 9
QL 1A, Đường 19/4, Phường Xuân An, TP. Phan Thiết, Bình Thuận
Diện tích: 2.247m² • Số trụ bơm: 5 trụ • Sức chứa: 115m³



CỬA HÀNG XĂNG DẦU SỐ 29
QL 1A, Thị trấn Thuận Nam, Huyện Hàm Thuận Nam, Bình Thuận
Diện tích: 868.8m² • Số trụ bơm: 4 trụ • Sức chứa: 37m³



CỬA HÀNG XĂNG DẦU THUẬN HÒA BÌNH THUẬN
QL 28, thôn Dân Trí, Xã Thuận Hòa, Huyện Hàm Thuận Bắc, Tỉnh Bình Thuận
Diện tích: 4.897m² • Số trụ bơm: 3 trụ • Sức chứa: 24m³



CỬA HÀNG XĂNG DẦU NGÃ BA GỘP
QL 1A, thôn 4, Xã Hồng Sơn, Huyện Hàm Thuận Bắc, Bình Thuận
Diện tích: 1.196.6m² • Số trụ bơm: 4 trụ • Sức chứa: 57m³



CỬA HÀNG XĂNG DẦU SỐ 39 - THẮNG HẢI
QL 55, thôn Thắng Hải, Xã Thắng Hải, Huyện Hàm Tân, Tỉnh Bình Thuận
Diện tích: 1.439m² • Số trụ bơm: 4 trụ • Sức chứa: 50m³

HỆ THỐNG PHÂN PHỐI XĂNG DẦU



DỊCH VỤ CHO THUÊ KHO BÃI

Công ty CP Dịch vụ Nông nghiệp Bình Thuận - Bitagco hiện đang cho thuê các địa điểm làm bến đỗ, kho bãi.

Bến đỗ

Công ty cho thuê diện tích bến bãi của Cửa hàng xăng dầu số 9 (tổng diện tích 2.247²) làm nơi đỗ xe, rửa xe và bơm xăng của công ty Taxi Mai Linh.

- Địa chỉ: đường 19/4, Phường Xuân An, TP. Phan Thiết, Bình Thuận
- Diện tích 2.247 m²

Kho tàng:

Cùng với đó là trên 20 nghìn mét vuông kho bãi được Công ty cho thuê làm nơi tập kết, vận chuyển nông sản.

- Kho số 1 tại Thôn Phú Sum, Xã Hàm Mỹ, Huyện Hàm Thuận Nam, Tỉnh Bình Thuận.
- Kho số 2 tại Thị trấn Liên Hương, huyện Tuy Phong, Bình Thuận.



BẾN ĐỖ CỬA HÀNG XĂNG DẦU SỐ 9

QL 1A, Đường 19/4, Phường Xuân An, TP. Phan Thiết, Bình Thuận
Diện tích: 2.247 m²



TỔNG KHO HÀM MỸ

Thôn Phú Sum, Xã Hàm Mỹ, Huyện Hàm Thuận Nam, Tỉnh Bình Thuận
Diện tích: ~15.000m² • Sức chứa: ~10.000 tấn



PHÁT TRIỂN BẤT ĐỘNG SẢN

Từ một công ty dịch vụ thương mại, Bitagco có một bước chuyển mình quan trọng là đầu tư vào lĩnh vực bất động sản khi trở thành đối tác chiến lược với Tập đoàn Quốc tế Năm Sao, công ty có nhiều kinh nghiệm từ các dự án bất động sản.

Với việc hợp tác đầu tư vào Khu đô thị sinh thái Năm Sao - Five Star Eco City của Công ty cổ phần Tập đoàn Quốc tế Năm Sao được đánh giá là một trong những dự án đáng sống nhất năm 2019 do VCCI và Báo Diễn đàn doanh nghiệp bình chọn, bước đầu đã thể hiện chiến lược đầu tư đúng đắn của Bitagco.

FIVE STAR ECO CITY - Thành phố sinh thái Năm Sao có tổng diện tích lên tới 420ha với mức đầu tư giai đoạn 1 lên tới 15 nghìn tỷ đồng là dự án trọng điểm được sự quan tâm của địa phương và trung ương giúp góp phần đóng góp cho quý phát triển nhà ở của khu vực.. Đây cũng là sản phẩm mang ý nghĩa quan trọng với Bitagco khi đem cả tâm huyết, nỗ lực, đặt vào mỗi căn hộ đồng thời đáp ứng được nhu cầu nhà ở đang thiếu ở khu vực phía Nam thành phố Hồ Chí Minh.

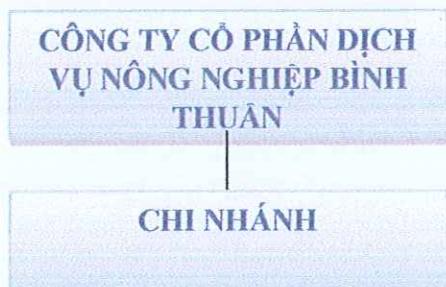


PHỐI CẢNH TỔNG THỂ

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

Công ty Cổ phần Dịch vụ nông nghiệp Bình Thuận được tổ chức và hoạt động theo Luật doanh nghiệp; Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Dịch vụ Nông nghiệp Bình Thuận và các văn bản pháp luật có liên quan khác.

Sơ đồ 1: Cơ cấu tổ chức của Công ty



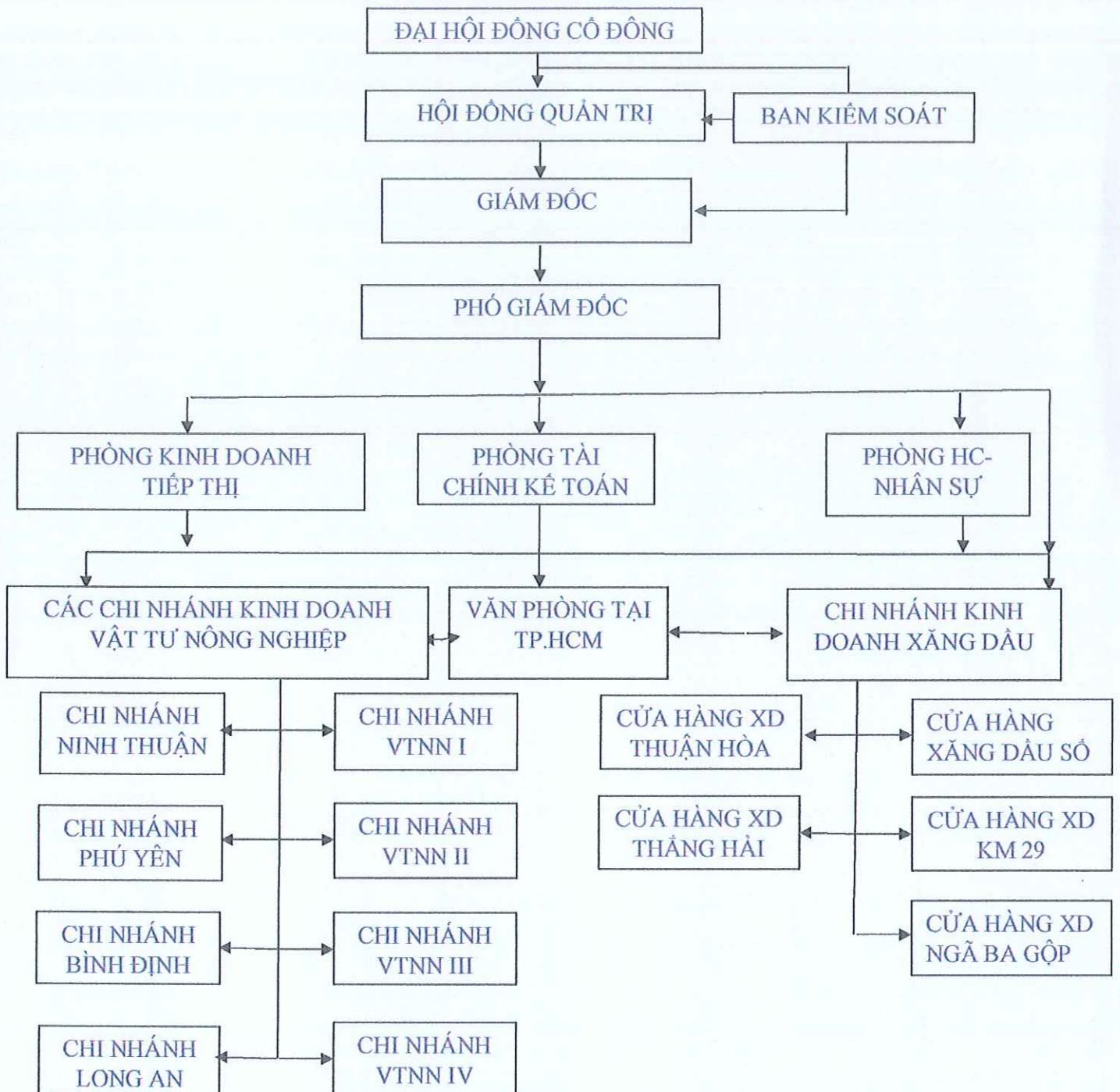
❖ Trụ sở chính Công ty Cổ phần Dịch vụ Nông nghiệp Bình Thuận.

- Địa chỉ: Số 03 Nguyễn Du, Phường Đức Thắng, Thành phố Phan Thiết, Tỉnh Bình Thuận
- Điện thoại: +84 2523 816 823 - Fax: +84 2523 814 599
- Website: <http://bitagco.com>
- Email: dvnnbinhthuan@gmail.com

❖ Các chi nhánh

Các Chi nhánh hoạt động theo ủy quyền của Công ty Cổ phần Dịch vụ Nông nghiệp Bình Thuận và hạch toán kế toán phụ thuộc bao gồm 9 chi nhánh: Chi nhánh kinh doanh Vật tư nông nghiệp I, Chi nhánh kinh doanh vật tư Nông nghiệp II, Chi nhánh kinh doanh vật tư Nông nghiệp III, Chi nhánh kinh doanh vật tư Nông nghiệp IV, Chi nhánh kinh doanh xăng dầu, Chi nhánh tại Ninh Thuận, Chi nhánh tại Phú Yên, Chi nhánh tại Tỉnh Bình Định, Chi nhánh tại tỉnh Long An.

Sơ đồ 2: Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty



Đại hội đồng cổ đông

Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCD) là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty, quyết định những vấn đề thuộc nhiệm vụ và quyền hạn được Điều lệ Công ty và Pháp luật liên quan quy định. Đại hội đồng cổ đông có các quyền và nhiệm vụ sau:

- Thông qua, sửa đổi, bổ sung Điều lệ;
- Thông qua kế hoạch phát triển Công ty, thông qua báo cáo tài chính hàng năm, báo cáo của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và của Kiểm toán viên;
- Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 50% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty;
- Quyết định tổ chức lại và giải thể Công ty;
- Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;
- Quyết định số thành viên Hội đồng quản trị;
- Các quyền khác được quy định tại Điều lệ Công ty.

Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị (HĐQT) là cơ quan quản trị của Công ty có 05 thành viên, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định các vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền Đại hội đồng cổ đông. HĐQT có các quyền sau:

- Quyết định cơ cấu tổ chức, bộ máy của Công ty;
- Quyết định chiến lược đầu tư, phát triển của Công ty trên cơ sở các mục đích chiến lược do ĐHĐCD thông qua;
- Bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức, giám sát hoạt động của Ban Giám đốc;
- Kiến nghị sửa đổi bổ sung Điều lệ, báo cáo tình hình kinh doanh hàng năm, Báo cáo tài chính, quyết toán năm, phương án phân phối lợi nhuận và phương hướng phát triển, kế hoạch phát triển sản xuất kinh doanh và ngân sách hàng năm trình ĐHĐCD;
- Kiến nghị việc tổ chức lại, giải thể hoặc yêu cầu phá sản công ty;
- Triệu tập, chỉ đạo chuẩn bị nội dung và chương trình cho các cuộc họp ĐHĐCD;
- Đề xuất việc tái cơ cấu lại hoặc giải thể công ty;
- Các quyền khác được quy định tại Điều lệ.

Cơ cấu Hội đồng quản trị của Công ty tại thời điểm 31/12/2020 như sau:

STT	Họ và tên	Chức danh	Loại thành viên
1	Ông Trần Văn Mười	Chủ tịch HĐQT	Không điều hành
2	Ông Đinh Quang Sáng	Phó Chủ tịch HĐQT	Không điều hành
3	Bà Vũ Thị Hải	Thành viên HĐQT	Độc lập
4	Ông Phạm Mạnh Hùng	Thành viên HĐQT	Không điều hành
5	Ông Mai Quốc Hưng	Thành viên HĐQT	Độc lập

Ban kiểm soát

Ban kiểm soát (BKS) do ĐHĐCĐ bầu ra gồm 03 thành viên, thay mặt cổ đông để kiểm soát mọi hoạt động quản trị và điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty. BKS chịu trách nhiệm trước ĐHĐCĐ và pháp luật về những công việc thực hiện theo quyền và nghĩa vụ như:

- Kiểm tra sổ sách kế toán và các Báo cáo tài chính của Công ty, kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp của các hoạt động sản xuất kinh doanh và tài chính Công ty, kiểm tra việc thực hiện các nghị quyết, quyết định của HĐQT;
- Trình ĐHĐCĐ báo cáo thẩm tra các báo cáo tài chính của Công ty, đồng thời có quyền trình bày ý kiến độc lập của mình về kết quả thẩm tra các vấn đề liên quan tới hoạt động kinh doanh, hoạt động của HĐQT và Ban Giám đốc;
- Yêu cầu HĐQT triệu tập ĐHĐCĐ bất thường trong trường hợp xét thấy cần thiết;
- Các quyền khác được quy định tại Điều lệ.

Các quyền khác được quy định như sau:

STT	Họ và tên	Chức danh
1	Bà Trương Thùy Linh	Trưởng ban kiểm soát
2	Bà Mai Thị Thanh Hải	Thành viên ban kiểm soát
3	Bà Đào Thị Kim Lương	Thành viên ban kiểm soát

Ban Giám đốc

Giám đốc Công ty do Hội đồng quản trị bổ nhiệm, chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị và chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và trước pháp luật về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao. Ban Giám đốc (BGĐ) có nhiệm vụ:

- Tổ chức điều hành, quản lý mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty theo nghị quyết của ĐHĐCĐ, quyết định của HĐQT, Điều lệ Công ty và tuân thủ pháp luật;
- Xây dựng và trình HĐQT các quy chế quản lý điều hành nội bộ, kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch tài chính hàng năm và dài hạn của Công ty;
- Báo cáo HĐQT về tình hình hoạt động, kết quả sản xuất kinh doanh, chịu trách nhiệm trước ĐHĐCĐ, HĐQT và Pháp luật về những sai phạm gây tổn thất cho Công ty;
- Đề nghị HĐQT quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật đối với Phó Giám đốc, Kế toán trưởng;
- Ký kết, thực hiện các hợp đồng theo quy định của pháp luật;
- Thực hiện các nghị quyết của HĐQT và ĐHĐCĐ, kế hoạch kinh doanh và kế hoạch đầu tư của Công ty đã được HĐQT và ĐHĐCĐ thông qua;
- Sửa đổi, bổ sung Điều lệ;
- Thông qua kế hoạch phát triển Công ty, thông qua Báo cáo tài chính hàng năm, báo cáo của HĐQT, Ban kiểm soát và của Kiểm toán viên;
- Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Thành viên HĐQT, Ban kiểm soát;
- Các quyền khác được quy định tại Điều lệ Công ty.

Cơ cấu Ban Giám đốc của Công ty tại thời điểm 31/12/2020 như sau:

STT	Họ và tên	Chức danh
1	Ông Phạm Mạnh Hùng	Giám đốc
2	Ông Hoàng Văn Hồng	Phó Giám đốc
3	Ông Nguyễn Nhật Huy	Phó Giám đốc

Cơ cấu Ban Giám đốc của Công ty tại thời điểm 31/03/2021 như sau:

STT	Họ và tên	Chức danh
1	Ông Nguyễn Nhật Huy	Giám đốc

2	Ông Hoàng Văn Hồng	Phó Giám đốc
3	Bà Trần Thị Hường	Phó Giám đốc

Phòng Tài chính – Kế toán

Là Phòng chức năng tham mưu, giúp việc cho Ban Giám đốc trong lĩnh vực Tài chính - Kế toán - Tín dụng của Công ty; Giúp Hội đồng Quản trị và Giám đốc kiểm soát bằng đồng tiền các hoạt động kinh tế trong Công ty theo các quy định về quản lý kinh tế của Nhà nước và của Công ty, bao gồm: Kế toán trưởng, Phó phòng phụ trách tổng hợp, Nhân viên kế toán hàng hóa, Nhân viên kế toán thanh toán – ngân hàng, Nhân viên thủ quỹ, Nhân viên kế toán xăng dầu.

Chức năng, nhiệm vụ của phòng:

- Xây dựng, kiểm soát hệ thống kế toán phù hợp với quy mô, sự phát triển của Công ty trên cơ sở các quy định hiện hành về Kế toán của Nhà nước.
- Tổ chức thực hiện, kiểm soát hệ thống quản lý tài chính nhằm đảm bảo tình hình tài chính của Công ty luôn lành mạnh.
- Phân tích và tham mưu cho Ban giám đốc về mặt tài chính khi quyết định đầu tư, phát triển và quản lý điều hành Công ty.

Phòng Kinh doanh Tiếp thị

Là đơn vị nghiệp vụ chuyên môn thuộc cơ cấu tổ chức Công ty đặt dưới sự chỉ đạo của Giám đốc và sự chỉ đạo trực tiếp của Phó Giám đốc điều hành. Phòng kinh doanh tiếp thị bao gồm: Trưởng phòng kinh doanh, Phó phòng kinh doanh, Trưởng chi nhánh, Nhân viên thị trường, Nhân viên kinh doanh, Nhân viên quảng bá thương hiệu, Nhân viên giao nhận, Nhân viên thống kê tổng hợp theo dõi tình hình mua bán-công nợ, Nhân viên thủ kho, Nhân viên lái xe.

Chức năng và nhiệm vụ của phòng:

- Trực tiếp kinh doanh;
- Kinh doanh qua chi nhánh;
- Quản lý kho Tiếp thị;
- Quảng bá thương hiệu.

Phòng Hành chính – Nhân sự

Bao gồm: Trưởng phòng Hành chính nhân sự (HCNS), Phó phòng HCNS, Nhân viên hành chính-văn thư-LĐTL, Nhân viên bảo vệ tạp vụ, Nhân viên lái xe con.

Chức năng, nhiệm vụ của phòng:

- Tham mưu cho Ban giám đốc trong việc nghiên cứu, vận dụng các chế độ chính sách của Nhà nước, xây dựng mô hình quản lý cải tiến và các giải pháp hữu hiệu trong tuyển dụng, đào tạo, quản lý và sử dụng nguồn nhân lực;
- Trực tiếp điều hành công tác nghiệp vụ văn phòng;
- Quan hệ với các cơ quan chức năng quản lý bên ngoài Công ty để hỗ trợ cho các hoạt động của Công ty soạn thảo và phát hành các văn bản của Công ty.

Chi nhánh xăng dầu

Bao gồm: Phó phòng kinh doanh phụ trách xăng dầu; Kế toán xăng dầu; 05 cửa hàng xăng dầu: Cửa hàng xăng dầu số 9; Cửa hàng xăng dầu Ngã Ba Gòp; Cửa hàng xăng dầu Km 29; Cửa hàng xăng dầu Thuận Hòa; Cửa hàng xăng dầu Thắng Hải.

Chức năng và nhiệm vụ của Chi nhánh xăng dầu:

- Chi nhánh kinh doanh xăng dầu chịu trách nhiệm xây dựng kế hoạch kinh doanh cụ thể hàng năm, quý, tháng từng mặt hàng phù hợp với yêu cầu kinh doanh;
- Tổ chức mạng lưới đại lý, khách hàng bán lẻ và bán buôn theo cơ chế thị trường;
- Chủ động nắm bắt các nguồn hàng, tổ chức tiếp nhận, vận chuyển, bảo quản đúng theo quy định của Công ty. Theo dõi quản lý hệ thống Cửa hàng, đại lý, đáp ứng hàng hóa kịp thời, đổi chiều tiền hàng, công nợ và tích cực thu hồi vốn đúng theo quy định của Công ty. Không để Đại lý, khách hàng chiếm dụng vốn làm ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh cũng như hiệu quả của đơn vị;
- Chịu trách nhiệm tổ chức mở sổ sách theo dõi, báo cáo theo quy định của Phòng Tài Chính – Kế Toán, Phòng Kinh doanh Tiếp thị;
- Tổ chức bảo vệ an toàn nhà cửa, kho hàng, tiền, hàng hóa vật tư, tài sản không để xảy ra mất mát, cháy nổ.
- **Các công ty con, công ty liên kết tính đến 31/12/2020:**

Tính đến thời điểm 31/12/2020 Công ty chỉ có 01 Công ty liên kết, thông tin cụ thể:

TT	Công ty	Địa chỉ	Ngành nghề kinh doanh	Số cổ phần sở hữu của CTCP Dịch vụ nông nghiệp Bình Thuận	Tỷ lệ sở hữu/Vốn điều lệ (%)
1	CTCP Xuất nhập khẩu	Số 24A, Tôn Thất Thuyết,	Kinh doanh xuất nhập khẩu phân bón các	680.000	31,02%



	Vật tư nông nghiệp III	Phường 18, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh	loại. Bán buôn hàng trang trí nội ngoại thất		
--	------------------------	---	--	--	--

4. Định hướng phát triển

❖ Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:

- ✓ Về định hướng phát triển kinh doanh

Với sứ mệnh phân phối các sản phẩm phân bón và xăng dầu có nguồn gốc đáng tin cậy, ổn định, kịp thời với giá cả hợp lý và điều kiện tốt nhất cho khách hàng trên cơ sở đảm bảo hiệu quả sản xuất kinh doanh, đem lại lợi ích tốt nhất cho các cổ đông góp phần tích cực vào sự phát triển bền vững của nền kinh tế đất nước, Công ty định hướng cải thiện hoạt động mua, bán, cung cấp các phương tiện vận tải, nhà kho, điều kiện lưu trữ, trưng bày và buôn bán sản phẩm.

Bên cạnh đó, với tầm nhìn phát triển lớn mạnh trên nền tảng kinh doanh đa ngành, doanh nghiệp mở rộng song song các lĩnh vực kinh doanh đồng thời phát triển mạnh hợp tác đầu tư/dầu tư bất động sản nghỉ dưỡng. Dự án phù hợp với xu thế nhu cầu sử dụng các dịch vụ du lịch nghỉ dưỡng gần, tiện ích giá cả hợp lý.

Định hướng phát triển của công ty hoàn toàn nằm trong xu thế phát triển ngành nghề và định hướng của Chính phủ, đặc biệt chú trọng đến nông thôn hóa và nền nông nghiệp xanh.

Bên cạnh đó, về việc liên doanh thực hiện các dự án bất động sản, với tình hình triển khai các dự án hiện tại cùng với chiến lược kinh doanh trong tương lai, chủ yếu là đầu tư xây dựng và kinh doanh bất động sản gắn liền với đất cho thấy định hướng phát triển của Công ty phù hợp với định hướng phát triển của ngành và chính sách của Nhà nước và thế giới.

Các dự án của Công ty liên doanh nằm ở các thành phố vệ tinh có kết nối vùng tốt với các thành phố lớn như Hồ Chí Minh và trong tương lai sẽ có vị trí gần các dự án trọng điểm như sân bay mới Long Thành, Đường vành đai 3 kết nối liên thông Hồ Chí Minh, Đồng Nai, Long An và Bình Dương là các yếu tố quan trọng đảm bảo sản phẩm của Công ty sẽ dễ dàng nhận được sự quan tâm và lựa chọn của nhiều đối tượng khách hàng. Ngoài ra, sức nóng của Bất động sản Bình Thuận không chỉ đến từ hai dự án hạ tầng (sân bay quốc tế Long Thành và cao tốc Dầu Giây – Phan Thiết) với tổng mức đầu tư hơn 20.000 tỷ đồng mà còn từ dự án đầu tư xây dựng cao tốc trên tuyến Bắc – Nam giai đoạn 2017 - 2020 với tổng mức đầu tư gần 40.000 tỷ đồng. Chính quyền tỉn đang ráo riết chuẩn bị bàn giao mặt bằng, đảm bảo thời gian khởi công cao tốc Dầu Giây – Phan Thiết sớm nhất dự kiến quý I/2020 và là một trong những công trình trọng điểm của cả nước trong năm sau. Với giai đoạn 1 hơn 14 nghìn tỷ đồng và thời gian hoàn thành khoảng 3 năm và hàng loạt các thông tin tích cực khác khiến cho Bình Thuận trở thành nơi đón vốn tiềm năng với hàng loạt nguồn vốn đầu tư “khủng” đến từ nhiều dự án tầm cỡ như Novaland, FLC, Wingroup, Thanh Long bay, điện gió Kê Gà, Lagi,.

✓ Mục tiêu về thị trường

Với thương hiệu và uy tín hiện tại, công ty chỉ phân phối các sản phẩm phân bón và xăng dầu có nguồn gốc tin cậy, chất lượng cao và ổn định với giá cả hợp lý, thân thiện với môi trường.

Xây dựng chính sách bán hàng linh hoạt, luôn bám sát thay đổi cung cầu của thị trường để điều chỉnh cho phù hợp và kịp thời.

Củng cố hệ thống khách hàng hơn 500 đại lý phân phối trải dài từ Bình Thuận vào Bình Định hiện có, không ngừng tìm kiếm, phát triển thị trường mới.

Tìm kiếm các cơ hội đầu tư trong lĩnh vực bất động sản, tận dụng các đòn bẩy kinh doanh và tài chính nhằm tăng doanh thu của công ty.

✓ Mục tiêu Tuân thủ pháp luật

Mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty luôn được đảm bảo tuân thủ theo các quy định của Pháp luật Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của các cổ đông đã được quy định cụ thể tại Điều lệ của Công ty.

✓ Mục tiêu Quản lý, công tác tổ chức

Hoàn thiện, củng cố công tác tổ chức và hoạt động của Công ty với mô hình Công ty cổ phần, nâng cao trách nhiệm và tính chủ động của cán bộ công nhân viên, đảm bảo sự phát triển ổn định bền vững, lâu dài.

Duy trì, nâng cao hệ thống quản lý chất lượng hiện có cho phù hợp yêu cầu về sản phẩm và chất lượng sản phẩm.

Hoàn thiện hệ thống quản lý bán hàng, chăm sóc khách hàng, cải thiện chính sách nhằm mục tiêu mở rộng thị trường.

Đào tạo các đội ngũ liên kết, hướng dẫn bán hàng tại các đại lý, lập kế hoạch kinh doanh rõ ràng, đánh giá đúng về tiềm lực và định hướng phát triển của công ty trong sự phát triển chung của thị trường.

Xây dựng cơ chế quản lý tài chính minh bạch, công khai, phục vụ nhu cầu thông tin tài chính cho tất cả các đối tượng.

✓ Mục tiêu Phát triển nguồn nhân lực:

Công ty chú trọng đào tạo nguồn nhân lực cả về mặt chất lượng và số lượng. Ưu tiên tuyển dụng các lao động trực tiếp có tay nghề vững, cán bộ có kinh nghiệm và chuyên môn đáp ứng yêu cầu của sản xuất trong điều kiện hội nhập kinh tế. Đồng thời trẻ hóa lực lượng cán bộ trong Công ty.

Tiếp tục quan tâm, chăm lo đời sống vật chất và tinh thần của cán bộ công nhân viên, thực hiện tốt các chính sách, chế độ với người lao động, tạo điều kiện để mọi người hoàn thành tốt công tác, nhiệm vụ.

❖ Mục tiêu về lợi nhuận:

Dảm bảo lợi ích tốt nhất cho các cổ đông và đủ sức hấp dẫn, thu hút các nhà đầu tư mới;

Đảm bảo kế hoạch Hội đồng quản trị đặt ra và đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

❖ **Chiến lược phát triển trung và dài hạn:**

Phát triển công ty lớn mạnh trên nền tảng kinh doanh đa ngành. Củng cố và phát triển 2 ngành truyền thống là kinh doanh phân bón và xăng dầu, thực hiện mở rộng sang lĩnh vực kinh doanh nguyên vật liệu phân bón, Thuốc bảo vệ thực vật, lúa giống, thức ăn gia súc, tiêu thụ cả trong và ngoài nước.

Tiếp tục mở rộng lĩnh vực kinh doanh sang hợp tác đầu tư bất động sản; thực hiện đầu tư hoặc liên doanh, liên kết với các công ty có triển vọng và ngành nghề phù hợp để thực hiện các dự án đầu tư như dự án nhà ở, khách sạn, resort,....

Đầu năm 2021, Công ty đã hoàn thành việc tăng vốn điều lệ đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 thông qua để sở hữu cổ phần chi phối của Công ty cổ phần VCD River Bank – Công ty sở hữu dự án cụm công nghiệp quốc tế năm sao tại huyện Cần Đước tỉnh Long An lên đến 13ha, nơi đây đang có sự phát triển của các dự án bất động sản lớn, thị trường tiềm năng, qua đó có thể tạo ra giá trị lớn cho ABS trong tương lai.

❖ **Các mục tiêu phát triển bền vững**

Công ty luôn gắn liền sự tăng trưởng, phát triển của doanh nghiệp với bảo vệ môi trường và trách nhiệm xã hội. Trong đó, mục tiêu phát triển doanh nghiệp là mục tiêu quan trọng nhất, thực hiện mục tiêu này là điều kiện cần để thực hiện các mục tiêu xã hội, môi trường.

Việc kết hợp phát triển doanh nghiệp gắn trách nhiệm xã hội và bảo vệ môi trường nhằm đảm bảo sự cân bằng giữa lợi ích của các bên liên quan tới hoạt động trong hiện tại và tương lai nhằm đảm bảo thực hiện chiến lược phát triển dài hạn và bền vững của Công ty.

5. Các rủi ro

5.1 Rủi ro kinh tế

Bất kỳ một nền kinh tế nào cũng luôn chứa đựng trong nó những rủi ro tiềm tàng nhất định. Những rủi ro đó hình thành từ chính sự biến động của các nhân tố cơ bản của nền kinh tế: tốc độ tăng trưởng kinh tế, lạm phát, tỷ giá hối đoái, chính sách tiền tệ, chính sách tài khóa,... Các doanh nghiệp nói chung và Công ty cổ phần Dịch vụ Nông nghiệp Bình Thuận nói riêng là một trong những chủ thể tham gia vào nền kinh tế sẽ không nằm ngoài những ảnh hưởng và tác động từ thay đổi của các nhân tố trên.

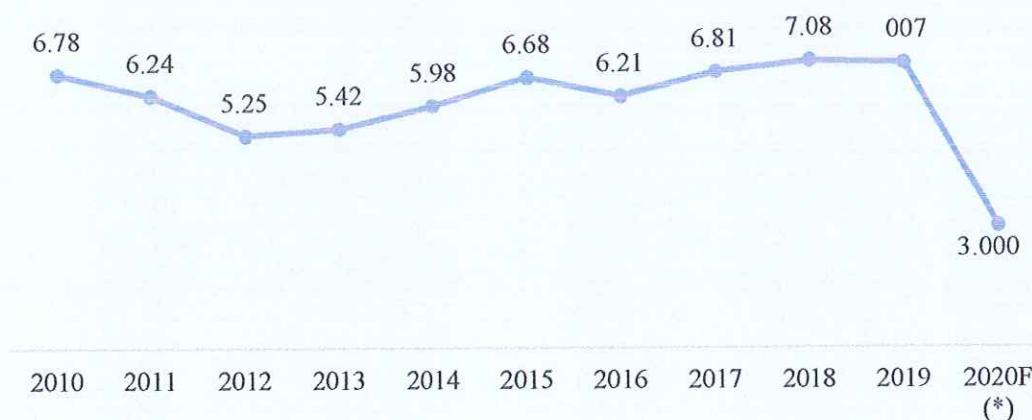
❖ **Tốc độ tăng trưởng kinh tế**

Tăng trưởng sản phẩm quốc nội (GDP) là một trong những tiêu chí quan trọng nhất phản ánh sự tăng trưởng của nền kinh tế. Nói chung khi tốc độ tăng trưởng GDP cao, sức cầu của nền kinh tế tăng lên và ngược lại khi tốc độ tăng trưởng thấp thì sức cầu của nền kinh tế có chiều hướng giảm. Trong giai đoạn từ 2010 đến 2019, kinh tế Việt Nam đã tăng trưởng liên tục và đạt được tốc độ tăng trưởng bình quân hàng năm khá cao, khoảng 6,29%/năm. Tỉ lệ tăng trưởng GDP trong giai đoạn 2011 – 2013 có xu hướng giảm xuống,

32278
3 TY
HÂN
NG NGHI
HUÂN
T.BINH

còn bình quân khoảng 5,4%/năm do những bất ổn kinh tế vĩ mô và ảnh hưởng của nền kinh tế toàn cầu. Trong giai đoạn 2014 – 2019 tỉ lệ tăng trưởng GDP đã phục hồi với mức tăng trưởng GDP bình quân 6,63%/năm. Trong năm 2020, dịch Covid-19 xảy ra gây ra những ảnh hưởng nặng nề nên nền kinh tế thế giới nói chung và nền kinh tế Việt Nam nói riêng, Ngân hàng Thế giới (WB) dự báo tốc độ tăng trưởng GDP của Việt Nam năm 2020 chỉ đạt 3% và là quốc gia duy nhất trong khu vực Đông Nam Á (ASEAN) có tốc độ tăng trưởng dương trong năm 2020.

Tăng trưởng GDP của Việt Nam giai đoạn từ 2010- 2020 được thể hiện sau đây:



Nguồn: Tổng cục Thống kê

Với lĩnh vực kinh doanh chính là khai thác khoáng sản để cung cấp nguyên liệu đầu vào cho các doanh nghiệp sản xuất vật liệu xây dựng, thi công công trình thì hoạt động kinh doanh của Công ty trong năm 2020 ít nhiều bị ảnh hưởng bởi sự giảm sút trong tăng trưởng GDP. Nhưng để giữ được tốc độ tăng trưởng 3% như dự báo của World Bank thì Chính phủ Việt Nam phải đẩy mạnh đầu tư công bằng các dự án hạ tầng lớn. BMJ là một doanh nghiệp cũng có khả năng được gián tiếp hưởng lợi từ các dự án này nên rủi ro về tăng trưởng kinh tế trong năm 2020 không phải một rủi ro lớn.

❖ Rủi ro lạm phát:

Bên cạnh GDP, chỉ số lạm phát cũng là một yếu tố vĩ mô phản ánh thực trạng nền kinh tế. Lạm phát ảnh hưởng đến nền kinh tế và hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp. Lạm phát cao có xu hướng tác động tiêu cực đến nền kinh tế. Tỉ lệ lạm phát cao trong giai đoạn 2010 – 2011 đã tác động tiêu cực đến nền kinh tế Việt Nam và buộc Chính phủ Việt Nam phải dành sự quan tâm hàng đầu. Đến năm 2014, chỉ số lạm phát đã giảm xuống mức 4,09% và 2015 chỉ còn 0,63%. Đây là mức lạm phát thấp nhất trong vòng 10 năm gần đây. Trong vài năm trở lại đây, Chính phủ luôn đề ra mục tiêu là tăng trưởng kinh tế cao đi kèm với kiểm soát lạm phát ở mức dưới 4% bằng việc thực hiện các chính sách tài khóa và

chính sách tiền tệ linh hoạt. Trong năm 2020, mặc dù giá thực phẩm tăng mạnh (đặc biệt là thịt lợn) nhưng do tác động của dịch Covid-19 khiến cho nhu cầu về xăng dầu giảm mạnh dẫn tới giá dầu thấp và chưa thể hồi phục nhanh chóng nên theo dự báo của Viện Kinh tế - Tài chính thì lạm phát năm nay xoay quanh mức 3,5%.

Có thể nói, những rủi ro kinh tế trên, nếu xảy ra sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp Việt Nam nói chung, và Công ty cổ phần Công trình công cộng và Dịch vụ du lịch Hải Phòng cũng không nằm ngoài sự tác động trên.

❖ Rủi ro tỷ giá hối đoái:

Hoạt động cung ứng dịch vụ của Công ty chủ yếu tiêu thụ ở trong nước, tuy nhiên Công ty cũng có những giao dịch liên quan đến ngoại tệ, phần lớn đến từ đầu tư mua sắm các trang thiết bị xử lý rác thải, hệ thống máy móc hay các vật liệu xây dựng phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh. Do đó, sự biến động của tỷ giá hối đoái, nhất là trong giai đoạn thương mại giữa Mỹ - Trung và vấn đề địa chính trị ngày càng gây áp lực lên thương mại toàn cầu sẽ có tác động tương đối đến chi phí đầu vào của Công ty.

5.2 Rủi ro về luật pháp

Là một doanh nghiệp Việt Nam, các hoạt động của Công ty cổ phần Dịch vụ Nông nghiệp Bình Thuận luôn chịu sự điều chỉnh của pháp luật, các chính sách và quy định tại Việt Nam như Luật Doanh nghiệp, Luật thương mại, Luật Đầu tư, pháp luật về thuế... Ngoài ra, Công ty được niêm yết cổ phiếu tại Sở Giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh nên Công ty còn chịu sự điều chỉnh của Luật Chứng khoán, và các quy định pháp luật liên quan.

Năm 2020 rất nhiều văn bản pháp luật điều chỉnh hoạt động của Công ty đã được dự thảo và thay thế mới và có hiệu lực thi hành vào năm 2021, do đó để hạn chế những rủi ro pháp luật phát sinh, Công ty luôn chú trọng theo dõi, nghiên cứu và cập nhật thường xuyên các văn bản pháp luật có liên quan đến lĩnh vực hoạt động của mình nhằm đảm bảo tuân thủ đúng quy định pháp luật.

Để hạn chế rủi ro, Công ty luôn nắm bắt sát sao định hướng phát triển kinh tế của Nhà nước, các văn bản hướng dẫn thi hành pháp luật nhằm thực hiện đúng quy định của Pháp luật và định hướng phát triển Công ty phù hợp với định hướng phát triển chung của Nhà nước và có những giải pháp phù hợp và sự chuẩn bị tốt nhất đối với những thay đổi trong chính sách về luật.

5.3 Rủi ro đặc thù

Công ty Cổ phần Dịch vụ Nông nghiệp Bình Thuận là công ty kinh doanh đa ngành trong đó chủ yếu là đến từ hoạt động kinh doanh phân bón và xăng dầu. Bởi vậy, ngoài các rủi ro liên quan đến kinh tế vĩ mô và luật pháp, doanh nghiệp còn có thể chịu rủi ro đặc trưng ngành nghề như:

Rủi ro về thời tiết

340C
CÔI
CỔ
HVU
BÌN
NTHI

Ngành sản xuất và kinh doanh phân bón có mối quan hệ mật thiết với hoạt động sản xuất Nông nghiệp. Việt Nam là quốc gia có khí hậu nhiệt đới gió mùa, là khu vực có rất nhiều yếu tố thuận lợi về khí hậu và thổ nhưỡng cho phát triển nông nghiệp. Tuy nhiên, khí hậu cũng thường xuyên thay đổi thất thường tác động trực tiếp tới hoạt động sản xuất, từ đó ảnh hưởng trực tiếp tới ngành sản xuất và kinh doanh phân bón.

Rủi ro từ nhà cung cấp các nguyên liệu đầu vào

Công ty ngoài là đại lý bán buôn các mặt hàng phân bón và xăng dầu thì còn thực hiện sản xuất phân bón. Bởi vậy, sự biến động giá và chính sách bán hàng của các nhà cung cấp nguyên vật liệu sản xuất cũng tác động trực tiếp đến hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

Rủi ro về biến động giá xăng dầu trên thế giới

Là một lĩnh vực kinh doanh đặc thù, bởi vậy sự biến động của giá xăng dầu trên thế giới cũng phản nào ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp.

Rủi ro về biến động giá bất động sản

Là một doanh nghiệp hoạt động kinh doanh nhiều ngành nghề, trong đó bao gồm cả hoạt động hợp tác đầu tư với các dự án bất động sản, bởi vậy, biến động giá cả bất động sản ảnh hưởng trực tiếp đến khoản đầu tư hiện có của công ty.

5.4 Rủi ro biến động giá cổ phiếu

Hiện tại cổ phiếu của Công ty đã được niêm yết trên Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh, việc biến động giá cổ phiếu không chỉ phụ thuộc vào kết quả hoạt động của Công ty mà còn phụ thuộc vào nhiều yếu tố khác như: tình hình thực hiện công bố thông tin, tình hình cung cầu của thị trường đối với cổ phiếu của Công ty, tình hình thị trường chứng khoán nói chung... Để giảm thiểu một cách tối đa rủi ro có thể xảy ra đối với biến động của giá cổ phiếu, Công ty đã ban hành Quy chế công bố thông tin nhằm ràng buộc trách nhiệm của các cá nhân liên quan đến việc công bố thông tin của Công ty đảm bảo thực hiện đầy đủ và kịp thời những quy định về Công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

5.5 Rủi ro khác

Các rủi ro như động đất, thiên tai, bão lụt, hỏa hoạn, ... là những rủi ro bất khả kháng. Trong thực tế thì những rủi ro này rất ít gặp nhưng khi xảy ra thường gây thiệt hại lớn cho tài sản, con người và tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Để hạn chế những rủi ro này, bên cạnh việc trang bị các thiết bị lao động, phòng cháy chữa cháy Công ty còn luôn tham gia đầy đủ các loại bảo hiểm cho nhân viên.

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm:

Nhờ sự định hướng đúng đắn và chỉ đạo sát sao của Hội đồng quản trị, Ban điều hành cùng

sự nỗ lực, tinh thần đoàn kết của tập thể cán bộ công nhân viên, Công ty đã đạt và vượt các chỉ tiêu chính mà Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 đề ra. Trong năm 2020 công ty tiếp tục tập trung phát triển lĩnh vực kinh doanh truyền thống là kinh doanh phân bón và xăng dầu, đồng thời duy trì việc hợp tác đầu tư bất động sản. Do vụ Mùa và vụ Đông Xuân thời tiết tương đối thuận lợi vì thế đã tạo điều kiện tốt cho việc tiêu thụ phân bón, thúc đẩy doanh thu và lợi nhuận công ty. Cụ thể: doanh thu thuần năm 2020 đạt 1.103,9 tỷ đồng tăng 139,64% so với năm 2019; lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2020 là 47,9 tỷ đồng, cao hơn 145,09% so với cả năm 2019.

- Tình hình thực hiện so với kế hoạch:

Bảng 2: Tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty

Đơn vị tính: tỷ đồng

Chỉ tiêu	Năm 2020		
	Kế hoạch	Thực hiện	% thực hiện
1. Doanh thu thuần	1.000	1.103,9	110,40%
2. Lợi nhuận trước thuế	62,61	60,15	96,07%
3. Lợi nhuận sau thuế	50,085	47,910	95,66%

(Nguồn: Nghị quyết ĐHĐCĐTN năm 2020, BCTC kiểm toán năm 2020 của Công ty)

2. Tổ chức và nhân sự:

- Danh sách Ban điều hành:

Danh sách thành viên Ban điều hành tính đến ngày 31/12/2020:

Bảng 3: Danh sách Ban điều hành của Công ty tại thời điểm 31/12/2020

STT	Họ và tên	Chức vụ	Tỷ lệ cổ phần nắm giữ	Ghi chú
1	Bà Trần Thị Hoa	Giám đốc	350.000 cổ phần	Miễn nhiệm từ ngày 01/04/2020
2	Ông Trần Bá Mai Anh Vũ	Phó Chủ tịch thường trực HDQT kiêm Phó Giám đốc	50.000 cổ phần	Miễn nhiệm từ ngày 07/04/2020
3	Ông Phạm Mạnh Hùng	Giám đốc	0 cổ phần	Bổ nhiệm từ ngày 01/04/2020
4	Ông Nguyễn Văn Thùy	Kế toán trưởng	9.800 cổ phần	

5	Ông Phạm Mạnh Hùng	Giám đốc	0 cổ phần	Miễn nhiệm từ ngày 05/05/2020
6	Bà Đỗ Thị Phong Lan ..	Giám đốc	0 cổ phần	Bổ nhiệm từ ngày 06/05/2020
7	Ông Phạm Anh Kiệt	Phó Giám đốc	0 cổ phần	Bổ Nhiệm từ ngày 31/03/2020
8	Bà Đỗ Thị Phong Lan ..	Giám đốc	0 cổ phần	Miễn nhiệm từ ngày 12/08/2020
9	Ông Phạm Anh Kiệt	Phó Giám đốc	0 cổ phần	Miễn Nhiệm từ ngày 03/08/2020
10	Ông Hoàng Văn Hồng	Phó Giám đốc	0 cổ phần	Bổ nhiệm từ ngày 03/08/2020
11	Ông Phạm Mạnh Hùng	Giám đốc	100.000 cổ phần	Bổ nhiệm từ ngày 12/08/2020
12	Ông Nguyễn Nhật Huy	Phó Giám đốc	0 cổ phần	Bổ nhiệm từ ngày 02/12/2020

	<p>Ông Phạm Mạnh Hùng – Giám đốc Ông Hùng hiện đang là thành viên Hội đồng quản trị kiêm Phó Giám đốc Công ty. Ông là cử nhân kinh tế chuyên ngành Ngân hàng tài chính, tốt nghiệp trường Đại học Kinh tế Quốc dân, Hà Nội. Trước khi về Công ty, Ông là Giám đốc Ngân hàng Indovinabank chi nhánh Cộng Hòa TP. HCM. Ông có nhiều kinh nghiệm trong lĩnh vực tài chính, ngân hàng.</p>
	<p>Ông Hoàng Văn Hồng – Phó Giám đốc Ông Hồng là cử nhân kinh tế. Ông hiện đang là giám đốc/ đại diện các tổ chức sau: Công ty cổ phần đầu tư phát triển đô thị du lịch Diamond Eco City, Công ty cổ phần đầu tư thương mại tổng hợp Dreamvalley Đà Lạt, Công ty cổ phần tập đoàn phân bón Sài Gòn, Công ty cổ phần Mastereal. Ông có nhiều kinh nghiệm trong lĩnh vực quản lý và kinh doanh.</p>



	<p>Ông Nguyễn Nhật Huy – Phó Giám đốc Ông Huy là cử nhân kinh tế tốt nghiệp trường Đại học Kinh tế TP.HCM. Trước khi về Công ty, Ông là P.Giám đốc công ty Five Star International Fertilizer (Cambodia) Co., Ltd. Ông có nhiều kinh nghiệm trong lĩnh vực quản lý và kinh doanh.</p>
	<p>Ông Nguyễn Văn Thủy – Kế toán trưởng Ông Thủy là cử nhân kinh tế, tốt nghiệp trường Đại học Nông Lâm Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh. Ông làm kế toán cho Công ty từ khi Công ty còn là Công ty 100% vốn nhà nước, đến nay Ông đã có hơn 25 năm kinh nghiệm về kế toán tài chính.</p>

❖ **Những thay đổi ban điều hành trong năm 2020:**

Nghị quyết		Thông qua Thay đổi trong ban điều hành
Số	Ngày	
14/20/NQ/HĐQT - ABS	31/03/2020	<ul style="list-style-type: none"> - v/v Miễn nhiệm Bà Trần Thị Hoa thôi giữ chức vụ Giám đốc Công ty. - v/v Miễn nhiệm chức vụ Phó Giám đốc Công ty của Ông Phạm Mạnh Hùng. - v/v Bổ nhiệm ông Phạm Mạnh Hùng giữ chức vụ Giám đốc Công ty . - v/v Bổ nhiệm Ông Phạm Anh Kiệt giữ chức vụ Phó Giám đốc Công ty
20/20/BBH/HĐQT - ABS	06/04/2020	V/v Miễn nhiệm Ông Trần Bá Mai Anh Vũ thôi giữ chức vụ Phó Giám đốc Công ty

32/20/NQ/HĐQT - ABS	05/05/2020	V/v Miễn nhiệm Ông Phạm Mạnh Hùng thôi giữ chức vụ Giám đốc Công ty V/v Bổ nhiệm Bà Đỗ Thị Phong Lan giữ chức vụ Giám đốc Công ty
52B/20/NQ/HĐQT - ABS	03/085/2020	V/v Miễn nhiệm Ông Phạm Anh Kiệt thôi giữ chức vụ Phó Giám đốc Công ty V/v Bổ nhiệm Ông Hoàng Văn Hồng giữ chức vụ Phó Giám đốc thường trực
54/20/NQ/HĐQT - ABS	11/08/2020	V/v Miễn nhiệm Bà Đỗ Thị Phong Lan thôi giữ chức vụ Giám đốc Công ty V/v Bổ nhiệm Ông Phạm Mạnh Hùng giữ chức vụ Giám đốc Công ty
227/20/NQ/HĐQT - ABS	02/12/2020	V/v Bổ nhiệm Ông Nguyễn Nhật Huy giữ chức vụ Phó Giám đốc Công ty

- Số lượng cán bộ, nhân viên, Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động:**

Tính đến 31/12/2020, số lượng cán bộ nhân viên công ty như sau:

Bảng 4: Danh sách lao động của Công ty tại thời điểm 31/12/2020

Tiêu chí	Số lượng (người)	Tỷ lệ (%)
Tổng số	54	100%
▪ Phân loại theo trình độ lao động		
- Trình độ Đại học và trên Đại học	17	31,5%
- Trình độ Cao đẳng	2	3,7%
- Trình độ Trung cấp	10	18,5%
- Chứng chỉ nghề		
- Lao động phổ thông	25	46,3%
▪ Phân theo loại hợp đồng lao động		
- Hợp đồng lao động không thời hạn	30	55,5%

Tiêu chí	Số lượng (người)	Tỷ lệ (%)
- Hợp đồng thời hạn từ 1-3 năm	24	44,4%
- Hợp đồng thời vụ		
▪ Phân theo giới tính		
- Nam	43	79,6%
- Nữ	11	20,4%

Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động:

- Công tác tuyển dụng: Phát triển chất lượng đội ngũ cán bộ, thu hút nguồn ứng viên chất lượng cao trên thị trường đồng thời đầu tư đào tạo, phát triển nguồn nhân lực nội bộ vẫn là trọng tâm của công ty trong năm 2019. Kế hoạch tuyển dụng được xây dựng song hành với kế hoạch phát triển kinh doanh để đảm bảo đáp ứng đủ nguồn lực thực hiện các mục tiêu của công ty.
- Công tác lương thưởng: Công tác tiền lương được thực hiện nghiêm ngặt, tuân thủ quy chế tiền lương của công ty cũng như các quy định của pháp luật. Tất cả nhân viên làm việc được hưởng lương theo đúng chức danh công việc đảm nhận, và đảm bảo đúng với năng lực làm việc. Công ty tiếp tục hoàn thiện quy chế lương thưởng để tăng sự gắn kết của nhân viên.
- Chính sách đãi ngộ, phúc lợi: Bên cạnh việc tuân thủ đúng các chế độ lương thưởng đã đăng ký với cơ quan chính quyền và cam kết với người lao động, Công ty còn xây dựng và thực hiện rất nhiều các chế độ đãi ngộ, phúc lợi khác để động viên nhân viên cũng như ghi nhận những nỗ lực, đóng góp của các cá nhân, tập thể: Ngoài chương trình bảo hiểm y tế bắt buộc theo luật bảo hiểm xã hội (BHXH); nhân viên được trợ cấp, tặng quà ngày lễ và các dịp đặc biệt, khen thưởng con em học giỏi và có thành tích xuất sắc, thăm hỏi ốm đau, hiếu hỉ, trợ cấp cho những cá nhân có hoàn cảnh khó khăn, tổ chức tất niên, nghỉ mát, chế độ hưu trí, đào tạo nhân viên, duy trì các phong trào văn hóa, văn nghệ, thể thao, hội đoàn.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

3.1 Các khoản đầu tư lớn

Khoản góp vốn hợp tác đầu tư bất động sản cùng với Công ty Cổ phần Tập Đoàn Quốc Tế Năm Sao theo hợp đồng số 01/2016/HĐHTĐT ngày 01/03/2016 và các phụ lục bổ sung, cụ thể:

- Nội dung hợp tác đầu tư: Góp vốn đầu tư xây dựng dự án Khu đô thị sinh thái Năm Sao Five Star Eco City
- Chủ đầu tư dự án: Công ty Cổ phần Tập Đoàn Quốc Tế Năm Sao
- Tổng mức đầu tư dự án: 2.085.184.919.000 đồng

- Vốn đầu tư đã góp: 221.400.000.000 đồng.
- Tình hình triển khai dự án: Khu đô thị Năm Sao về việc xây dựng sản phẩm nhà hình thành trong tương lai đã gần như hoàn thiện.

Một vài hình ảnh của dự án đang trong tiến độ thi công và hoàn thiện.





3.2 Các công ty con, công ty liên kết

TT	Công ty	Địa chỉ	Ngành nghề kinh doanh	Số cổ phần sở hữu của CTCP Dịch vụ nông nghiệp Bình Thuận	Tỷ lệ sở hữu của CTCP Dịch vụ nông nghiệp Bình Thuận (%)
1	CTCP Xuất nhập khẩu Vật tư nông nghiệp III	Số 24A, Tôn Thất Thuyết, Phường 18, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh doanh xuất nhập khẩu phân bón các loại. Bán buôn hàng trang trí nội ngoại thất.	680.000	31,02%

4. Tình hình tài chính

4.1 Tình hình tài chính:

Bảng 5: Tình hình tài chính của Công ty giai đoạn 2019-2020

Đơn vị tính: VNĐ

Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020	% tăng/giảm
1. Tổng giá trị tài sản	663.350.291.172	1.170.095.773.785	176,39%
2. Vốn chủ sở hữu	403.427.654.800	435.286.263.398	107,9%
3. Doanh thu thuần	790.568.426.368	1.103.963.430.657	139,64%
4. Lợi nhuận từ HĐKD	43.153.753.784	59.128.310.251	137,02%
5. Lợi nhuận khác	-825.197.558	1.018.410.504	223,4%
6. Lợi nhuận trước thuế	42.328.556.226	60.146.720.755	142,09%
7. Lợi nhuận sau thuế	33.021.177.534	47.909.667.474	145,09%
8. Tỷ lệ trả cổ tức (dự kiến)	5%	5%	/

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2020 của Công ty)

4.2 Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Bảng 6: Các chỉ tiêu tài chính của Công ty năm 2019-2020

Các chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2019	Năm 2020
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
Hệ số thanh toán ngắn hạn: (= TSLĐ/Nợ ngắn hạn)	Lần	1,38	1,18
Hệ số thanh toán nhanh: (TSLĐ - Hàng tồn kho) Nợ ngắn hạn	Lần	1,30	1,17
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	0,39	0,63
Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	0,64	1,69
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			

Các chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2019	Năm 2020
Vòng quay hàng tồn kho: <u>Giá vốn hàng bán</u> Hàng tồn kho BQ	Lần	50,89	81,40
Doanh thu thuần/Tổng tài sản <u>Doanh thu thuần</u> Tổng tài sản BQ	Lần	1,19	0,94
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	4,18%	4,34%
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu BQ	%	8,53%	11,42%
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản BQ	%	5,31%	3,19%
Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	5,46%	5,36%
Thu nhập trên vốn cổ phần EPS	Đồng/CP	1.146,57	1,280

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2019, 2020 của Công ty)

5. Cơ cấu cổ đông và thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

5.1 Cổ phần

- Tổng số cổ phần và loại cổ phần đang lưu hành tại thời điểm 31/12/2020: 37.439.873 cổ phần

Trong đó:

- Cổ phiếu tự do chuyển nhượng : 37.439.873 cổ phần
- Cổ phiếu hạn chế chuyển nhượng : 00 cổ phần

5.2 Cơ cấu cổ đông

Bảng 7: Cơ cấu cổ đông của Công ty tại thời điểm 04/09/2020

Danh mục	Số lượng cổ đông	Số lượng CP sở hữu	Tỷ lệ (%)
I. Cổ đông trong nước	1.302	37.434.299	99,98%
1. Cổ đông tổ chức	03	11.305.687	30,19%
2. Cổ đông cá nhân	1.299	26.128.612	69,79%
II. Cổ đông nước ngoài	05	5.574	0,02%

1. Cổ đông tổ chức	2	512	0,0006%
2. Cổ đông cá nhân	3	5.062	0,014%
III. Cổ phiếu Quỹ	-	-	-
Tổng cộng	1.307	37.439.873	100%

(Nguồn: Danh sách do VSD cung cấp tại ngày 04/09/2020)

Bảng 8: Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% trở lên tại thời điểm 31/12/2020

TT	Tên cổ đông	Địa chỉ	Số CMND/Hộ chiếu/ Ngày cấp/ Nơi cấp	Số cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu
1	Trần Văn Mười	34.1 Topaz 2 C/c Saigon Pearl, Phường 22, Quận Bình Thạnh, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam	052073000291 13/09/2018 Cục ĐKQLCT&DLQG về dân cư	7.560.000	20,00%
2	Phạm Thu Hiền	42 Trương Quốc Dung, Phòng 10, Quận Phú Nhuận, TP. Hồ Chí Minh	231025228 04/05/2018 CA tỉnh Gia Lai	2.791.840	9.7%
3	Ngô Thị Ngọc Hanh	758/5/2/1C Hưng Phú, Phường 10, Quận 8, TP. Hồ Chí Minh.	025953519 27/01/2015 CA. Thành Phố Hồ Chí Minh	2.699.100	7.2%

5.3 Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

Vốn đầu tư của chủ sở hữu không có sự thay đổi trong năm 2020

5.4 Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không

5.5 Các chứng khoán khác: Không

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty

6.1 Quản lý nguồn nguyên vật liệu

Công tác quản lý nguồn nguyên vật liệu luôn được Công ty quan tâm thực hiện và chỉ đạo sát sao:



- Thực hiện thu hồi giá trị sau xử lý của chất thải, các phế phẩm có khả năng tận thu, tái chế;
- Luôn luôn cập nhật và kiện toàn thủ tục quản lý về môi trường tại Công ty phù hợp với các quy định của pháp luật.

6.2 Tiêu thụ năng lượng

Tiêu thụ điện hàng năm của Công ty ước tính khoảng hơn 64.000 kWh.

Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp: Công ty đã ban hành quy chế định mức tiêu hao nguyên nhiên vật liệu và năng lượng trên mỗi đơn vị sản phẩm nhằm kiểm soát, đồng thời xây dựng và khuyến khích người lao động sáng kiến, áp dụng vào sản xuất với mục tiêu tiết kiệm chi phí, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

Phối hợp với các phòng ban trong công ty tổ chức tuyên truyền tiết kiệm năng lượng, bảo vệ môi trường.

Đề xuất bổ sung quy chế khen thưởng khích lệ người lao động, cán bộ nhân viên tham gia tích cực vào công tác bảo vệ môi trường.

6.3 Tiêu thụ nước

Lượng nước tiêu thụ hàng năm của Công ty ước tính là khoảng 3.500 m³ nước, được cung cấp từ các đơn vị cung cấp nước tại địa phương.

Công ty luôn hướng đến việc tiết kiệm và bảo vệ nguồn nước nhờ vào:

- Sử dụng nước đúng mục đích, hợp lý;
- Có kế hoạch thay thế, loại bỏ dần phương tiện, thiết bị có công nghệ lạc hậu, tiêu thụ nhiều nước;
- Hiện tại Công ty chưa tái sử dụng được nguồn nước sinh hoạt tuy nhiên công ty đang tiến hành cải tiến, hợp lý hóa quy trình sử dụng nước; áp dụng kỹ thuật, công nghệ, thiết bị tiên tiến trong khai thác, sử dụng nước; tăng khả năng sử dụng nước tuần hoàn, tái sử dụng nước; tích trữ nước mưa để sử dụng... đảm bảo sử dụng tiết kiệm nước một cách hiệu quả.

6.4 Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

Công ty thực hiện tốt trách nhiệm về môi trường và xã hội

a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không

b) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không

6.5 Chính sách liên quan đến người lao động

a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động

Tính đến 31/12/2020 số lượng lao động làm việc tại công ty là 60 người, mức lương trung bình đối với người lao động như sau:

Bảng 9: Lương bình quân của Công ty giai đoạn 2018 - 2020

Năm	2018	2019	2020
Lương bình quân (đồng/tháng)	8.479.695	8.976.645	8.830.000

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động

Công ty thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách đối với người lao động theo đúng quy định của pháp luật, đảm bảo công ăn việc làm ổn định cho người lao động, cải thiện thu nhập, quan tâm đến đời sống vật chất, tinh thần cán bộ công nhân viên. Công ty đã xây dựng quỹ khen thưởng, phúc lợi để thăm hỏi, động viên người lao động một cách kịp thời khi gặp khó khăn trong cuộc sống.

Hàng năm, Công ty tổ chức sơ kết, tổng kết, khen thưởng, khen thưởng đột xuất để khuyến khích động viên người lao động đã có đóng góp cho Công ty. Mức khen thưởng phụ thuộc vào hiệu quả sản xuất của Công ty và hiệu quả kinh tế của tập thể, của người lao động. Những cá nhân, đơn vị không hoàn thành nhiệm vụ được giao làm tổn hại đến kinh tế, vật chất, uy tín của Công ty sẽ được xem xét cụ thể và phải chịu các hình thức kỷ luật, phạt tiền, bồi thường bằng vật chất theo nội dung thoả ước lao động tập thể, nội quy lao động của Công ty ban hành.

c) Hoạt động đào tạo người lao động

Lao động của Công ty đều thông qua đào tạo để đáp ứng công việc theo kế hoạch tuyển dụng, đào tạo và huấn luyện. Công tác đào tạo và đào tạo lại hàng năm được thực hiện chủ yếu tại doanh nghiệp cho lực lượng lao động trực tiếp giản đơn.

6.6 Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương:

- Bitagco trao học bổng và tặng quà tiếp bước đến trường nhân ngày khai giảng 05/09/2020.

Ngày 5-9 trong không khí vui mừng khai giảng năm học mới 2020-2021, Công ty Cổ Phần Dịch Vụ Nông Nghiệp Bình Thuận (Bitagco) đã đồng hành với Ban giám hiệu các trường và hội khuyến học các xã Thuận Hòa, Thắng Hải, Hồng Sơn tặng quà và trao học bổng cho các em học sinh nghèo vượt khó nhằm động viên, khuyến khích tinh thần vươn lên trong học tập.



Ban giám Đốc công ty trao học bổng và các phần quà cho các em học sinh trường THCS Thuận Hòa.



Đại diện Công ty trao quà và học bổng cho các em học sinh trường THCS Thắng Hải.

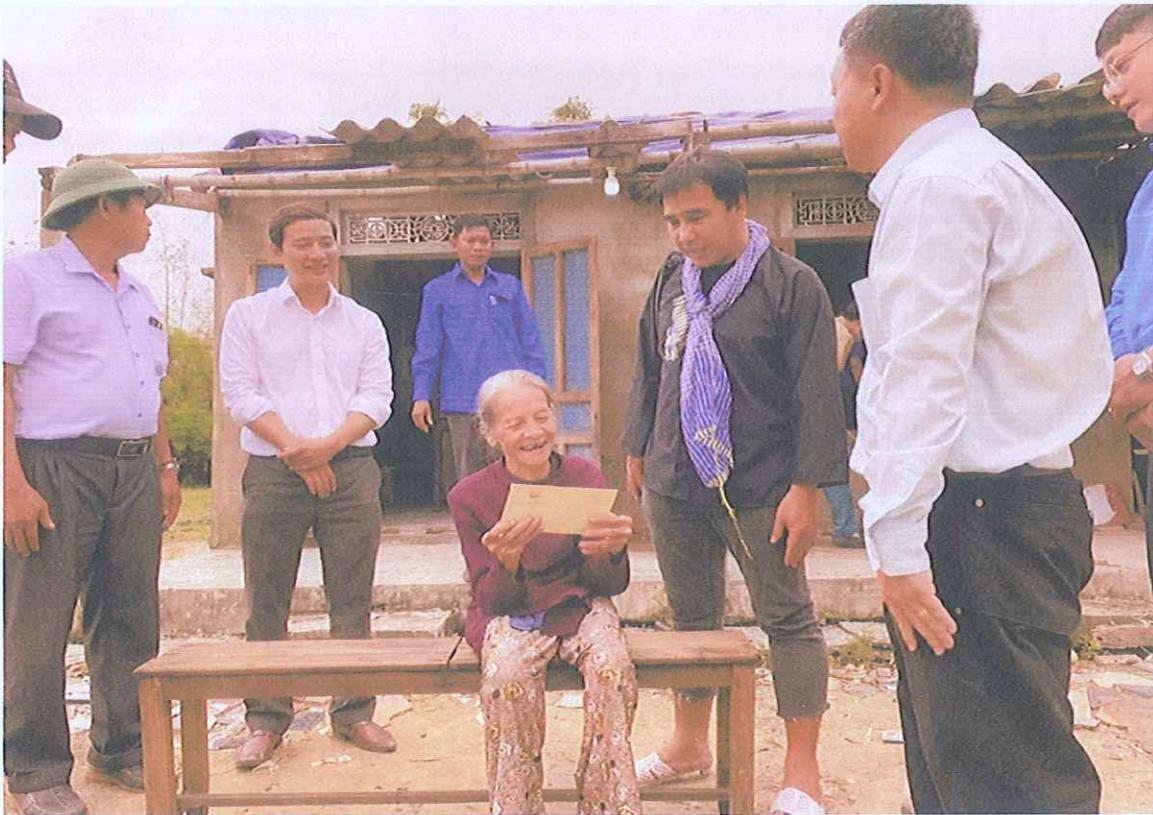
Ban Giám đốc Công ty cho biết, Công ty sẽ tiếp tục đồng hành, chia sẻ yêu thương đến các em học sinh nghèo trong tỉnh, đây là hoạt động thường niên và thể hiện trách nhiệm xã hội của Công ty trên địa bàn tỉnh Bình Thuận.

- Bitagco đồng hành cùng MC Quyền Linh phát động phong trào Chung tay vì miền Trung ruột thịt

Trước những thiệt hại về người và tài sản của đồng bào miền Trung do bão lũ gây ra, ngày 26/10 vừa qua, Công ty Cổ phần Dịch vụ Nông nghiệp Bình Thuận (Bitagco) đã tổ chức chương trình “Ngày phát động phong trào chung tay vì miền Trung ruột thịt”, với khẩu hiệu “Hướng về miền Trung thân yêu”.

Không thè ngòi yên nhìn những mảnh đời bất hạnh chịu cảnh “Màn trời chiếu đất”, Chủ tịch HĐQT Bitagco - ông Trần Văn Mười cùng MC Quyền Linh đã phát động phong trào, kêu gọi cán bộ công nhân viên (CBCNV) của Bitagco chung tay góp sức ủng hộ, giúp đỡ đồng bào miền Trung bị lũ lụt.





MC Quyền Linh cùng đại diện của Bitagco có mặt rất sớm hỗ trợ và giúp đỡ bà con vùng lũ

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Trong năm 2020 mặc dù còn gặp nhiều khó khăn nhưng với sự chỉ đạo sát sao và định hướng kịp thời của Hội đồng quản trị, sự nỗ lực, tinh thần đoàn kết quyết tâm của tập thể cán bộ công nhân viên, công ty đã đạt được một số mục tiêu đề ra: doanh thu, lợi nhuận, mạng lưới kinh doanh. Tổng Doanh thu đạt được 1.104 tỷ đồng tăng 139,6 % so với năm 2019. Lợi nhuận sau thuế trong năm 2020 đạt 48 tỷ đồng tăng 145,1% so với năm 2019. Mảng lĩnh vực kinh doanh bất động sản đạt 17 tỷ đồng.

Vì vậy, bước sang năm 2021, Công ty vẫn tiếp tục xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh phát triển 2 ngành kinh doanh truyền thống là kinh doanh phân bón và kinh doanh xăng dầu đồng thời nghiên cứu các khu đất hiện có của Công ty để mở rộng sang lĩnh vực đầu tư bất động sản, song song với đó tiếp tục chú trọng đầu tư với mục tiêu nhất định sẽ có doanh thu và lợi nhuận tăng trưởng vượt bậc so với năm 2020.

Hội đồng quản trị đã đề ra chiến lược và chỉ đạo Ban Giám đốc điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh (SXKD) phù hợp với từng giai đoạn của nền kinh tế, tuy nhiên vẫn còn đó những kế hoạch chưa thực sự năng động và hiệu quả để có thể khắc phục khó khăn, mở rộng hoạt động kinh doanh, cung ứng dịch vụ, mở rộng thị trường.

Đối với người lao động: Công ty luôn đảm bảo đời sống vật chất cũng như tinh thần của công nhân viên chức lao động (CNVC-LĐ), thực hiện đầy đủ chính sách đối với người lao động, thường xuyên phát động các phong trào thi đua, tổ chức cho đi học các khoá huấn luyện, đào tạo chuyên môn nghiệp vụ, để người lao động đủ năng lực, tin tưởng và yên tâm làm việc, tăng tính sáng tạo trong kinh doanh và vì sự phát triển chung của Công ty, ban hành Quy chế trả lương và phân phối quỹ tiền lương ngày càng hợp lý hơn.

Xây dựng khuôn viên văn phòng ngày càng khang trang sạch đẹp, tạo môi trường, mỹ quan văn minh nơi làm việc cho CNVC-LĐ.

2. Tình hình tài chính

2.1 Tình hình tài sản

Bảng 10: Tình hình tài sản của Công ty

Đơn vị tính: VNĐ

	Chỉ tiêu	31/12/2019	31/12/2020
A.	TÀI SẢN NGẮN HẠN	356.740.265.139	864.484.779.287
I.	Tiền và các khoản tương đương tiền	1.790.467.927	2.555.336.789
1.	Tiền	1.790.467.927	2.555.336.789
II.	Đầu tư tài chính ngắn hạn	-	-
III.	Các khoản phải thu ngắn hạn	332.267.028.318	855.987.302.605
1.	Phải thu ngắn hạn của khách hàng	277.890.925.477	826.811.965.261
2.	Trả trước cho người bán ngắn hạn	23.465.137.659	18.579.175.360
3.	Phải thu về cho vay ngắn hạn	9.539.484.645	
4.	Phải thu ngắn hạn khác	30.872.082.744	18.989.181.452
5.	Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	(9.519.483.760)	(8.416.013.760)
6.	Tài sản thiếu chò xử lý	18.881.553	22.994.292
IV.	Hàng tồn kho	19.813.768.956	5.245.755.627
1.	Hàng tồn kho	19.813.768.956	5.691.889.027
2	Dự phòng giảm giá hàng tồn kho		(446.133.400)
V.	Tài sản ngắn hạn khác	2.868.999.938	696.384.266
1.	Chi phí trả trước ngắn hạn	2.479.754.994	376.549.815

2.	Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	389.244.944	319.834.451
B.	TÀI SẢN DÀI HẠN	306.610.026.033	305.610.994.498
I.	Các khoản phải thu dài hạn	221.400.000.000	221.400.000.000
1.	Phải thu dài hạn khác	221.400.000.000	221.400.000.000
II.	Tài sản cố định	16.310.403.740	15.264.673.504
1.	Tài sản cố định hữu hình	6.971.049.634	6.219.232.817
-	<i>Nguyên giá</i>	<i>14.247.650.799</i>	
-	<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	<i>(7.276.601.165)</i>	<i>(8.093.417.982)</i>
2.	Tài sản cố định vô hình	9.339.354.106	9.045.440.687
-	<i>Nguyên giá</i>	<i>11.811.046.164</i>	<i>11.811.046.164</i>
-	<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	<i>(2.471.692.058)</i>	<i>(2.765.605.477)</i>
III.	Bất động sản đầu tư		
IV.	Tài sản dở dang dài hạn		
1.	Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	-	
V.	Đầu tư tài chính dài hạn	68.000.000.000	68.000.000.000
1.	Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	68.000.000.000	68.000.000.000
VI.	Tài sản dài hạn khác	899.622.293	946.320.994
1.	Chi phí trả trước dài hạn	899.622.293	946.320.994
	TỔNG CỘNG TÀI SẢN	663.350.291.172	1.170.095.773.785

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2020 của Công ty)

2.2 Tình hình nợ phải trả

Bảng 11: Tình hình nợ phải trả của Công ty

Đơn vị tính: VNĐ

	Chỉ tiêu	Số đầu năm	Số cuối năm
I.	Nợ ngắn hạn	259.395.929.372	734.517.010.387
1.	Phải trả người bán ngắn hạn	158.059.843.392	358.201.385.381

2.	Người mua trả tiền trước ngắn hạn	544.759.930	96.778.900
3.	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	9.966.176.733	14.692.751.703
4.	Phải trả người lao động	880.270.071	813.774.020
5.	Chi phí phải trả ngắn hạn	1.009.640.017	361.373.351
6.	Phải trả ngắn hạn khác	2.485.327.229	1.086.357.406
7.	Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	86.449.912.000	357.613.530.750
8	Quỹ khen thưởng, phúc lợi		1.651.058.876
II.	Nợ dài hạn	526.707.000	292.500.000
1.	Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	526.707.000	
	NỢ PHẢI TRẢ	259.922.636.372	734.809.510.387

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2020 của Công ty)

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Rà soát lại các Nội quy, Quy chế để sửa đổi, bổ sung phù hợp với tình hình hoạt động SXKD của Công ty tại mọi thời điểm, bố trí sử dụng lao động hiệu quả, rà soát và sắp xếp lại lực lượng lao động hiện có từ lao động quản lý đến lao động trực tiếp cho phù hợp với tình hình kinh doanh năm 2020. Xem xét xây dựng mô hình quản trị Công ty ổn định lâu dài về chiều rộng lẫn chiều sâu.

Đề ra các chính sách bán hàng, chính sách quản lý hợp lý, khoa học, triệt để tiết kiệm trong hoạt động kinh doanh, thường xuyên phân tích đánh giá để lãnh đạo Công ty kịp thời có những quyết sách đúng đắn.

Đề ra các hoạt động kiểm soát rủi ro, đánh giá tình hình đầu tư và phân tích hiệu quả sử dụng vốn của doanh nghiệp.

Bố trí điều động xe, thiết bị phù hợp tránh lãng phí, hạn chế thuê thiết bị ngoài. Kiểm soát chặt chẽ chi phí bảo dưỡng, sửa chữa thiết bị.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

Bảng 12: Kế hoạch phát triển của Công ty

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021	
		Kế hoạch	% tăng giảm so với năm 2020
Vốn điều lệ	374.399	800.000	213.67%
Doanh thu thuần	1.103.996	1.200.000	108.69%
Lợi nhuận trước thuế	60.147	71.552	119%
Lợi nhuận sau thuế	47.910	57.241	119,4%
Tỷ suất LNST/DTT (%)	4,34 %	4,82%	+
Tỷ suất LNST/VCSH (%)	11,01 %	7,15%	-
Còn tồn (%)			

5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán

(Không có)

6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty

6.1 Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường

Sử dụng hiệu quả tài nguyên nước và tiết kiệm năng lượng: Ban Giám đốc chỉ đạo sát sao đồng thời thông qua các hình thức tuyên truyền, đào tạo nâng cao ý thức tự giác của tất cả người lao động Công ty trong việc sử dụng nước và năng lượng một cách tiết kiệm, hiệu quả.

Các chất thải sinh hoạt và chất thải rắn, độc hại: đều được xử lý thông qua hợp đồng của Công ty với các đơn vị chuyên nghiệp có chức năng và giấy phép về xử lý chất thải theo qui định, đảm bảo không gây ô nhiễm hoặc ảnh hưởng không tốt tới môi trường xung quanh.

Các nhân viên được tham gia học và lấy chứng chỉ đầy đủ về nghiệp vụ bảo vệ môi trường.

6.2 Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động

Trong năm 2020, Công ty đã thực hiện các chính sách chăm lo tốt đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động. Quy trình đào tạo nhằm đảm bảo thực hiện việc đào tạo một cách khoa học, hệ thống và mang lại hiệu quả cao. Bên cạnh đó, Công ty luôn gửi các cán bộ có thành tích xuất sắc và năng lực tốt đi tham gia vào các lớp bồi dưỡng, nâng cao nghiệp vụ do Công ty tổ chức hoặc do các trường Đại học, Trung tâm dạy nghề mở để nâng cao tay nghề, nghiệp vụ và kiến thức chuyên môn.

340
CÔI
CÔ
VỊCH VỤ
BÌN
HAN THI

6.3 Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương

Kết hợp với chính quyền, thực hiện tốt công tác an ninh trật tự hỗ trợ người nghèo tại địa phương cũng như các công tác đèn ợn đáp nghĩa, hoạt động từ thiện; ủng hộ của quỹ người nghèo, lũ lụt.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

Năm 2020 là năm có rất nhiều thay đổi đối với nền kinh tế Việt Nam nói chung và với hoạt động SXKD của Công ty cổ phần Dịch vụ Nông nghiệp Bình Thuận nói riêng. Thị trường ngày càng khốc liệt khi các doanh nghiệp cùng ngành luôn tận dụng thế mạnh của mình để mở rộng thị trường, đa dạng hóa sản phẩm. Trước tình hình đó, ban lãnh đạo của Công ty đã xây dựng các kế hoạch sản xuất kinh doanh, tập trung vào các lĩnh vực chính là thế mạnh của Công ty như xăng dầu và phân bón nhằm duy trì hoạt động sản xuất, đồng thời đánh giá và đầu tư các dự án bất động sản tiềm năng ngay trên các mảnh đất hiện có của công ty, cũng như một số các dự án khác để tạo tiền đề phát triển ngành nghề bất động sản là ngành nghề kinh doanh chính.

Trong năm 2020 Công ty đã đạt được kết quả kinh doanh đề ra, thực hiện rất tốt công tác vệ sinh môi trường và luôn luôn có trách nhiệm cao đối với công tác môi trường và xã hội.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc Công ty

❖ Những việc đã làm được

- Đã tuân thủ và thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty, Nghị quyết ĐHĐCĐ, Nghị quyết của HĐQT.
 - Luôn thể hiện trách nhiệm cao, thường xuyên bám sát công việc, giải quyết kịp thời những khó khăn vướng mắc trong hoạt động sản xuất kinh doanh.
 - Đã chủ động triển khai thực hiện các Nghị quyết, quyết định của HĐQT theo đúng chủ trương, định hướng phát triển được thông qua. Đồng thời chủ động đưa ra các giải pháp phù hợp với từng giai đoạn, điều kiện cụ thể. Phát huy mọi tiềm lực sức mạnh của CNVC-LĐ để hoàn thành nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của Công ty.
 - Thực hiện phát hành riêng lẻ tăng vốn điều lệ theo ủy quyền của ĐHĐCĐ tại Nghị quyết số 02/20/NQ/ĐHĐCĐ-ABS, kết quả Công ty đã phát hành thành công 425.601.270.000 đồng, vốn điều lệ hiện tại của Công ty là 800 tỷ đồng.

❖ Những hạn chế cần khắc phục

- Cần làm tốt hơn công tác đào tạo, xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý, đội ngũ kế cận;
- Năm 2020 do ảnh hưởng của đại dịch covid- 19 nên toàn bộ nền kinh tế chịu ảnh hưởng, cụ thể thị trường phân bón năm 2020 có nhiều biến động, dẫn đến việc mở rộng thị trường tiềm năng vẫn chưa được đẩy mạnh, dự kiến năm 2020 Công ty sẽ có những chiến lược nhất định để mở rộng thị trường ra miền Trung và miền Bắc.

Với kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020 đạt được như trên, HĐQT đánh giá Ban điều hành dưới sự chỉ đạo của Giám đốc đã hoàn thành nhiệm vụ năm 2020 được HĐQT giao.

3822
NG 1
PHẨ
HÔNG
I THU

T.T

3. Các kế hoạch định hướng của Hội đồng quản trị

Với những thuận lợi và khó khăn mà Công ty sẽ phải đối mặt trong năm 2020, Hội đồng quản trị đã có những chỉ đạo nhằm cố gắng hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 như sau:

- Chỉ đạo sát sao hơn nữa đối với hoạt động sản xuất kinh doanh chủ chốt của Công ty về kinh doanh phân bón và xăng dầu. Nâng cao sự ổn định của đầu vào, đảm bảo chất lượng sản phẩm và dịch vụ đáp ứng yêu cầu của thị trường.
- Mở rộng lĩnh vực cung cấp nguồn nguyên liệu đầu vào cho sản xuất phân bón trong và ngoài nước.
- Tiếp tục theo dõi sát sao vốn góp đầu tư với Công ty cổ phần Tập đoàn Năm Sao, đồng thời thực hiện nghiên cứu và phát triển dự án trên các tài sản đất hiện có của Công ty.
- Duy trì bộ máy hoạt động ổn định đạt năng suất, hiệu quả cao. Cân đối giữa nguồn thu và chi để đảm bảo dòng tiền phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư mở rộng thị trường.

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên, cơ cấu của Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị của Công ty cổ phần Dịch vụ nông nghiệp Bình Thuận có 05 (năm) thành viên. Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị là 05 (năm) năm. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá 05 (năm) năm và thành viên Hội đồng quản trị có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế

Bảng 13: Danh sách Hội đồng quản trị của Công ty

STT	Họ và tên	Chức vụ	Loại thành viên	Tỷ lệ cổ phần sở hữu (cá nhân và được ủy quyền)	Số lượng chức danh nắm giữ TV HĐQT ở Công ty khác	Ghi chú
1	Trần Văn Mười	Chủ tịch HĐQT	Không điều hành	Sở hữu cá nhân: 15.460.000 cổ phần	03	
2	Trần Bá Mai Anh Vũ	Phó Chủ tịch HĐQT	Điều hành	Sở hữu cá nhân: 62.500 cổ phần	0	Bị bãi nhiệm từ ngày 07/04/2020
3	Đinh Quang Sáng	Thành viên HĐQT	Không điều hành	Sở hữu cá nhân: 117.500 cổ phần	0	

8/2019
Y
GHIẾP
IN
HÌNH THỰC

4	Mai Quốc Hưng	Thành viên HĐQT	Độc lập	Sở hữu cá nhân: 111.250 cổ phần	0	
5	Phạm Mạnh Hùng	Thành viên HĐQT	Điều hành	Sở hữu cá nhân: 100.000 cổ phần	0	
6	Vũ Thị Hải	Thành viên HĐQT	Không điều hành	Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần		Được bầu từ ngày 10/05/2020



Ông Trần Văn Mười
*Chủ tịch HĐQT - Cử nhân kinh tế
 Giữ chức Chủ tịch HĐQT từ năm 2006 đến nay*



Ông Đinh Quang Sáng
*Phó CT HĐQT – Kỹ sư cao cấp
 Trở thành Phó CT HĐQT từ năm 2012 đến nay*



Bà Vũ Thị Hải
*Thành viên - Cử nhân kinh tế
 Trở thành Thành viên HĐQT từ tháng 5/2020 đến nay*





Ông Phạm Mạnh Hùng

Thành viên - Cử nhân Kinh tế

Trở thành thành viên HĐQT từ tháng 7/2019 đến nay



Ông Mai Quốc Hưng

Thành viên – Cử nhân kinh tế

Trở thành thành viên HĐQT từ tháng 11/2017 đến nay

- b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: *Không có*
- c) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Bảng 14: Các quyết định, nghị quyết của HĐQT năm 2020

STT	Số nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	05/20/NQ-HĐQT-BITAGCO	26/02/2020	Về việc thông qua giao dịch mua bán với Công ty Five Star International Fertilizer (Cambodia) Co., Ltd
2	07/NQ-HĐQT-BITACO	02/2020	Về việc vay vốn lưu động và thế chấp tài sản đảm bảo nợ vay
3	10/20-ABS	23/03/2020	Về việc thông qua việc chốt danh sách cổ đông tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020
4	14/20/NQ/HĐQT-ABS	31/03/2020	Về việc: - Miễn nhiệm, bổ nhiệm Giám đốc và Phó Giám đốc

			Công ty - Thông qua thành lập Chi nhánh Công ty tại thành phố Hồ Chí Minh - Bổ nhiệm Giám đốc Chi nhánh TP.HCM
5	20/20/NQ/HĐQT-ABS	06/04/2020	Về việc miễn nhiệm Phó Giám đốc Công ty
6	26/20/NQ/HĐQT-ABS	09/04/2020	Về việc gia hạn tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty
7	32/20/NQ/HĐQT-ABS	05/05/2020	Về việc miễn nhiệm và bổ nhiệm Giám đốc Công ty
8	37/20/ABS/NQ/HĐQT	07/05/2020	Về việc vay vốn lưu động và thế chấp tài sản đảm bảo nợ vay ngân hàng Sacombank
9	39/20/ABS/NQ/HĐQT	07/05/2020	Về việc vay vốn lưu động và thế chấp tài sản đảm bảo nợ vay ngân hàng BIDV
10	40B/20/NQ/HĐQT-ABS	20/05/2020	Về việc triển khai kinh doanh thêm mặt hàng thực phẩm
11	42/20/NQ/HĐQT-ABS	28/05/2020	Về việc: - Miễn nhiệm Giám đốc Chi nhánh Công ty tại thành phố Hồ Chí Minh - Thông qua thành lập Chi nhánh Công ty tại tỉnh Long An - Bổ nhiệm Giám đốc và Phó Giám đốc Chi nhánh Công ty tại Long An
12	49/20/NQ/HĐQT-ABS	07/07/2020	Về việc triển khai phương án phát hành cổ phiếu thưởng theo chương trình lựa chọn người lao động và các thành viên HĐQT (ESOP)
13	51/20/NQ/HĐQT-ABS	07/07/2020	Về việc triển khai thực hiện phương án phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2019
14	Nghị Quyết số 52B/20/NQ/HĐQT-ABS	04/08/2020	Miễn nhiệm và bổ nhiệm phó giám đốc công ty
15	Quyết nghị số 54/20/NQ/HĐQT-ABS	12/08/2020	Miễn nhiệm và bổ nhiệm Giám đốc Công ty
16	Nghị quyết 206/20/NQ/HĐQT-ABS	22/09/2020	Nghị quyết về việc đăng ký tăng vốn điều lệ Công ty & sửa đổi bổ sung điều lệ
17	Nghị quyết 66/20/NQ/HĐQT-ABS	25/09/2020	Bổ nhiệm người phụ trách Quản trị Công ty
18	Nghị Quyết 212/20/HĐQT-	20/10/2020	Triển khai phương án phát hành riêng lẻ cổ phiếu tăng vốn điều lệ

	ABS		
19	Nghị Quyết 233/20/HĐQT- ABS	22/10/2020	Thông qua hồ sơ phát hành cổ phiếu riêng lẻ
20	Nghị Quyết 69/2020/NQHĐQ T-ABS	01/11/2020	Thông qua vay vốn cấp bảo lãnh,L/C, sử dụng dịch vụ ngân hàng
21	Nghị quyết 253/20/NQ/HĐQT -ABS	09/11/2020	Thông qua điều chỉnh danh sách nhà đầu tư chào bán
22	Nghị quyết 265/20/NQ/HĐQT -ABS	18/11/2020	Thông qua giao dịch với bên liên quan công ty CP XNK Vật Tư Nông Nghiệp III
23	Nghị quyết 267/20/NQ/HĐQT -ABS	18/11/2020	Thông qua giao dịch với bên liên quan công ty Cổ Phần Tập Đoàn Quốc Tế Năm Sao và Chi Nhánh Nhà Máy Phân Bón Năm Sao
24	Nghị quyết 271/20/NQ/HĐQT -ABS	23/11/2020	Thông qua giao dịch với bên liên quan Công ty CP đầu tư MCD
25	Nghị quyết 274/20/NQ/HĐQT -ABS	26/11/2020	Thông qua giao dịch với bên liên quan Công ty CP đầu tư MCD
26	Nghị quyết 277/20/NQ/HĐQT -ABS	02/12/2020	Thông qua bổ nhiệm Phó giám đốc Công ty
27	Nghị quyết 286/20/NQ/HĐQT -ABS	15/12/2020	Thông qua thời gian phân phối cổ phiếu riêng lẻ cho nhà đầu tư

d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập, Hoạt động của các tiểu ban trong Hội
đồng quản trị: Không có

e) Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty, Danh
sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm:
Không có

2. Ban Kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu ban kiểm soát:

Ban kiểm soát của Công ty có 03 (ba) thành viên. Các thành viên của ban kiểm soát có
nhiệm kỳ không quá 05 (năm) năm thành viên Ban kiểm soát có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ
không hạn chế

Bảng 15: Danh sách Ban kiểm soát của Công ty

STT	Họ và tên	Chức vụ	Số lượng cổ phần nắm giữ (cổ phần)	Ghi chú
1	Trương Thùy Linh	Trưởng Ban kiểm soát	70.625	
2	Đào Thị Kim Lương	Thành viên Ban kiểm soát	132.500	
3	Lưu Thị Huyền Trang	Thành viên Ban kiểm soát	10.000	Bối nhiệm từ ngày 10/05/2021
4	Mai Thị Thanh Hải	Thành viên Ban kiểm soát	625	Bối nhiệm từ ngày 10/05/2021



*Bà Trương Thùy Linh
Trưởng ban kiểm soát
Bà giữ chức vụ Trưởng Ban kiểm soát từ tháng 12/2018
Bà tốt nghiệp loại ưu trường Đại học tài chính kế toán, có 25 năm kinh nghiệm trong nghề tài chính kế toán*



*Bà Đào Thị Kim Lương
Thành viên Ban kiểm soát
Bà được bầu từ tháng 4/2018
Bà tốt nghiệp cử nhân kế toán, kiểm toán và có hơn 20 năm trong lĩnh vực tài chính kế toán*



*Bà Mai Thị Thanh Hải
Thành viên Ban kiểm soát
Bà được bầu làm thành viên Ban kiểm soát từ tháng 5/2020 đến nay
Bà tốt nghiệp Thạc sĩ chuyên ngành kế toán.*



b) Hoạt động của Ban kiểm soát:

Trong năm 2020 BKS đã tổ chức các cuộc họp định kỳ và tham dự các cuộc họp Hội đồng quản trị của Công ty,

BKS đã tiến hành kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật và Công ty trong việc quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc năm 2020 cụ thể:

- Xem xét tính pháp lý, trình tự thủ tục ban hành các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT, BGĐ trong năm 2020;
- Tham gia ý kiến và đưa ra các kiến nghị với HĐQT, BGĐ về các vấn đề liên quan tới hoạt động của công ty trong năm;
- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2020 đối với HĐQT và BGĐ;
- Thẩm tra báo cáo tài chính năm nhằm đánh giá trung thực và hợp lý các số liệu tài chính
- Thẩm định Báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2020.
- Thẩm định Báo cáo tài chính năm 2020 được kiểm toán.
- Thông qua Báo cáo của BKS về tình hình và kết quả hoạt động trong năm 2020 để trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

3.1 Lương thưởng, thù lao các khoản lợi ích:

Tất cả các Thành viên Hội đồng quản trị đều hưởng thù lao tại Công ty, định mức chi phí của Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông thường niên hàng năm quyết định, Không có thành viên HĐQT nào có những quyền lợi riêng về giao dịch kinh doanh của họ với Công ty.

**Bảng 16: Lương thưởng, thù lao các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát
năm 2020**

(Đơn vị: VNĐ)

STT	Họ và Tên	Chức vụ	Lương, Thưởng Thù lao (HĐQT, BKS, BGĐ)	Ghi chú
I	Hội đồng quản trị		579.642.308	
1	Trần Văn Mười	Chủ tịch HĐQT	258.000.000	
2	Trần Bá Mai	Phó chủ tịch thường trực	182.892.308	Miễn nhiệm từ ngày

	Anh Vũ	HĐQT kiêm Phó Giám đốc		10/05/2020
3	Đinh Quang Sáng	Thành viên độc lập HĐQT	38.700.000	
4	Mai Quốc Hưng	Thành viên độc lập HĐQT	38.025.000	
5	Phạm Mạnh Hùng	Thành viên HĐQT	38.025.000	
6	Vũ Thị Hải	Thành viên độc lập HĐQT	24.000.000	Bổ nhiệm từ ngày 10/05/2020
II	Ban kiểm soát		245.848.000	
1	Trương Thùy Linh	Trưởng BKS	195.198.000	
2	Đào Thị Kim Lương	Thành viên BKS	25.350.000	
3	Lưu Thị Huyền Trang	Thành viên BKS	9.300.000	Miễn nhiệm ngày 10/05/2020
	Mai Thị Thanh Hải	Thành Viên BKS	16.000.000	Bổ nhiệm ngày 10/05/2020
III	Ban Giám đốc		1.080.750.065	
1	Trần Thị Hoa	Giám đốc	232.000.000	
2	Phạm Mạnh Hùng	Giám đốc	300.196.265	
3	Đỗ Thị Phong Lan	Giám đốc	150.502.350	
4	Hoàng Văn Hồng	Phó giám đốc	195.000.000	
5	Phạm Anh Kiệt	Phó giám đốc	155.165.200	

6	Nguyễn Nhật Huy	Phó giám đốc	47.886.250	
	Tổng cộng		1.906.240.375	

3.2 Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ:

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thường...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ DU LỊCH DIAMOND ECO CITY	Ông Hoàng Văn Hồng đồng thời sở hữu chi phối và là đại diện pháp luật của Công ty	6.800.000	23.61%	1.700.000	4,54%	Phát sinh giao dịch mua, bán trong kỳ

3.3 Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ:

STT	Tên tổ chức	Mối quan hệ	Số CMND/ĐKKD, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số NQ ĐHĐCD/HĐQT biểu quyết thông qua (nếu có)	Số tiền (đồng)	Ghi chú (loại hình giao dịch)
1	Công ty Cổ phần Tập đoàn Quốc tế Năm Sao		0302430986	385 Trần Xuân Soạn, TPHCM, Việt Nam	Trong năm 2020	267/20/NQ-HĐQT-ABS	32.946.735.700	Mua bán phân bón các loại,bất động sản, thuê xe...
2	Five Star International		100169171	01 National Road,	Trong năm	05/20/NQ-HĐQT-BITAGCO	43.025.441.827	Bán phân bón các

	Fertilizer (Cambodia) Co., Ltd			Somrong Thom Commune, Kean Svay District, Kandal Province, Cambodia	2020			loại
3	Chi nhánh Nhà máy Phân bón Năm Sao		0302430986/001	Cụm CN Long Định, Cần Đước, Long An, Việt Nam	Trong năm 2020	267/20/NQ/HĐQT-ABS	173.375.538.750	Mua bán phân bón các loại
4	Công ty Cổ Phần Đầu Tư MCD		0316084905	T17 tòa nhà centek Tower số 72-74 Nguyễn Thị Minh Khai, P.6, Q.3, TP.HCM	Trong năm 2020	273/20/NQ/HĐQT-ABS 271/20/NQ/HĐQT-ABS	147.319.150.000	Mua bán phân bón các loại
5	Công ty Cổ Phần XNK Vật tư Nông nghiệp III		0303171029	24A Tôn Thất Thuyết, P.18, Q.4, TP.HCM	Trong năm 2020	265/20/NQ/HĐQT-ABS	191.423.460.000	Mua bán phân bón các loại

3.4 Việc thực hiện các quy định về quản trị Công ty

Trong năm 2020, tất cả các bộ phận đều thực hiện tốt công tác quản trị Công ty theo Nghị định 71/2017/NĐ- CP về quản trị công ty đại chúng, điều lệ và quy chế Quản trị của Công ty.

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Dịch vụ nông nghiệp Bình Thuận tại ngày 31/12/2020, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày. Báo cáo đã được trình bày phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán

Báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán năm 2020 của Công ty bao gồm: Bảng cân đối kế toán; Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ; Bản thuyết minh Báo



cáo tài chính theo quy định của pháp luật về kế toán và kiểm toán đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán Nhân Tâm Việt. Toàn văn nội dung Báo cáo tài chính kiểm toán 2020 được đính kèm.

Bình Thuận, ngày 20 tháng 04 năm 2021



TRẦN VĂN MUỜI

Nơi nhận:

- UBCKNN;
- Sở GDCK TP HCM;
- Cổ đông;
- Website Công ty;
- HDQT, BKS;
- Lưu VT, TCHC.

